

Số: 36 /2026/CV-SGT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

1. Tên Tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Mã chứng khoán: SGT

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, Tp.
Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3715 9909

Fax: 028.5437 1074

- Email: info@saigontel.vn

Website: www.saigontel.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

Ngày 15/04/2026, Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn đã tiến hành thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Đính kèm Công văn này là Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty và các tài liệu kèm theo

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn www.saigontel.vn mục Quan hệ cổ đông vào ngày 16/04/2026.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- BB và NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
- Các tài liệu được thông qua tại đại hội



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Cẩm Phương

Số: 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, Tp. Hồ Chí Minh

Giấy CN ĐKDN số: 0302615063 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tp. Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài Chính) cấp lần đầu ngày 14 tháng 5 năm 2002, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 23 tháng 09 năm 2025.

Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông:

- Thời gian: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 04 năm 2026,
- Địa điểm: Tòa nhà Tech Valley, Lô 46, công viên phần mềm Quang Trung, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn đã tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2026 (sau đây viết tắt là “ĐHĐCĐ” hoặc “Đại hội”) với các nội dung như sau:

PHẦN I. GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Thành phần tham dự¹

- Các cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn theo danh sách chốt ngày 18/03/2026.
- Đại biểu mời tham dự:

Hội đồng quản trị (“HĐQT”), gồm có:

Ông Đặng Thành Tâm	Chủ tịch HĐQT
Bà Nguyễn Cẩm Phương	Thành viên HĐQT
Bà Hồ Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Thanh Thái	Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát, gồm có:

Ông Nguyễn Đức Thuận	Trưởng BKS
Bà Sú Ngọc Bích	Thành viên BKS
Bà Lê Thị Kim Nhung	Thành viên BKS

Và các ông/bà là cán bộ, nhân viên đại diện cho các phòng ban chuyên môn, Ban Lãnh đạo của Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn về dự Đại Hội Đồng Cổ Đông.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà Ngô Thị Hồng Linh – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 18/03/2026, sở hữu 148.003.208 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn.
 - Tại thời điểm 09 giờ 10 phút, số cổ đông tham dự Đại hội: **79** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **125.185.273 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **84,5828%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu ĐHCĐ thường niên năm 2026 đính kèm

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn thì cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2026 của Công ty đảm bảo đủ điều kiện tiến hành.

3. Bà Trần Ngọc Đan Trinh đọc và xin ý kiến Đại hội các nội dung:

- Quy chế làm việc tại Đại hội.
- Giới thiệu Đoàn Chủ tọa:

Đoàn Chủ tọa, bao gồm

 - o Ông Đặng Thành Tâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - o Bà Nguyễn Cẩm Phương – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Chủ tọa Đại hội
 - o Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – Thành viên Hội đồng quản trị
 - o Bà Hồ Thị Kim Oanh – Thành viên Hội đồng quản trị
 - o Ông Nguyễn Thanh Thái – Thành viên Hội đồng quản trị
- Giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:
 - o Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh – Trưởng Ban thư ký
 - o Bà Lê Nhật Phương Linh – Thành viên Ban thư ký
 - o Ông Vũ Huỳnh Ngọc Tiến – Thành viên Ban thư ký
- Giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:
 - o Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Trưởng Ban kiểm phiếu
 - o Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thành viên Ban kiểm phiếu
 - o Bà Trần Thị Huệ - Thành viên Ban kiểm phiếu

¹ Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn đã thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 143, Điều 144, Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

- Chương trình Đại hội:

Biểu quyết thông qua:

Tại thời điểm tiến hành lấy ý kiến Đại hội về các vấn đề nêu trên là vào lúc 09 giờ 29 phút cùng ngày, số cổ đông tham dự Đại hội: **87 cổ đông** và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **128.185.302** phiếu biểu quyết, chiếm **86,6098%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

- Tổng số phiếu phát ra là **87** phiếu đại diện cho **128.185.302** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
- Tổng số phiếu thu về là **82** đại diện cho **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không thu về là **5** đại diện cho **5.062** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu hợp lệ là **82** đại diện cho **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
Thông qua quy chế làm việc tại đại hội	128.180.239	100,0000%	1	0,0000%	0	0%
Thông qua đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu	128.180.239	100,0000%	1	0,0000%	0	0%
Thông qua Chương trình Đại hội	128.180.240	100,0000%	0	0,0000%	0	0%

Sau khi thông qua các nội dung trên, Đoàn Chủ tọa điều hành Đại hội theo Chương trình đã được Đại hội thông qua bao gồm các nội dung:

- 1- Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
- 2- Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025;
- 3- Báo cáo hoạt động giám sát của Ban kiểm soát (“BKS”) năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
- 4- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;

- 5- Nội dung: Thông qua báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2025 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học Moore AISC;
- 6- Nội dung: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;
- 7- Nội dung: Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các tiểu ban thuộc HĐQT;
- 8- Nội dung: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế;
- 9- Nội dung: Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- 10- Nội dung: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh;
- 11- Nội dung: Điều chỉnh bổ sung Điều lệ Công ty;

PHẦN II – NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. **Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026**
 - ❖ Người báo cáo: Bà Hồ Thị Kim Oanh – Thành viên HĐQT
 - ❖ Nội dung chi tiết đã được công bố trên website công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự tại Đại hội.

2. **Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025**
 - ❖ Người báo cáo: Ông Nguyễn Thanh Thái – Thành viên HĐQT độc lập
 - ❖ Nội dung chi tiết đã được công bố trên website công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự tại Đại hội.

3. **Báo cáo hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026;**
 - ❖ Người báo cáo: Bà Lê Thị Kim Nhung – Thành viên Ban Kiểm soát
 - ❖ Nội dung chi tiết đã được công bố trên website công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự tại Đại hội.

4. **Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025**
 - ❖ Người báo cáo: Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh – Phó TGD phụ trách Tài chính kiêm Quyền Kế toán trưởng
 - ❖ Một số nội dung quan trọng về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, phương án trích lập quỹ và chia cổ tức như sau:

STT	Chỉ tiêu (hợp nhất)	Đvt	Thuyết minh	Số liệu (đồng)
1	Doanh thu thuần	Đồng	1	1.855.192.764.159
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	499.953.402.744
3	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Đồng	3	327.165.138.939
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	0
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	332.815.264.329
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 0%	Đồng	6 = 5x0%	0
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 0%	Đồng	7 = 5x0%	0
8	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	8	0

STT	Chỉ tiêu (hợp nhất)	Đvt	Thuyết minh	Số liệu (đồng)
9	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	9 = 5-6-7-8	332.815.264.329
10	Chi trả cổ tức	Đồng	10 = 0%	0
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước chuyển sang năm nay	Đồng	11	341.094.869.726
12	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	Đồng	12 = 9-10+11	673.910.134.055

- ❖ Nội dung chi tiết đã được công bố trên website công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự tại Đại hội.

5. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc về kế hoạch kinh doanh năm 2026

- ❖ Người báo cáo: Bà Nguyễn Cẩm Phương – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
- ❖ Một số nội dung quan trọng của kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu (hợp nhất)	Đvt	TH 2025	KH 2026	
				Giá trị	Tăng trưởng
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.855	2.000	8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	499,9	500	0%

- ❖ Nội dung chi tiết đã được công bố trên website công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự tại Đại hội.

6. Trình bày các tờ trình Đại hội đồng cổ đông

- ❖ Người báo cáo: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – Thành viên HĐQT
- ❖ Nội dung chi tiết:

6.1. Các Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch Vụ Tin Học Moore AISC

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được Hội đồng quản trị theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.saigontel.vn> ngày 25/03/2026 bao gồm:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2025:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	5.138.598.257.390
2	Vốn chủ sở hữu	2.144.765.708.382

STT	CHI TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
	Trong đó:	
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.480.035.180.000
2.2	Cổ phiếu quỹ	(3.100.000)
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	665.198.748.182
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	1.658.626.721.374
4	Tổng chi phí^(*)	137.364.035.918
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	496.451.939.020
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	334.705.917.230

^(*)Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý DN và Chi phí khác
 Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025:

STT	CHI TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	7.648.214.108.512
2	Vốn chủ sở hữu	2.418.584.102.137
	Trong đó:	
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.480.035.180.000
2.2	Cổ phiếu quỹ	(3.100.000)
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	673.910.134.055
2.4	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	(5.650.125.390)
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	1.904.575.360.860
4	Tổng chi phí^(*)	189.647.816.699
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	499.953.402.744
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	327.165.138.939

^(*)Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý DN và Chi phí khác
 Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, được công bố thông tin tại Website:
<http://www.saigontel.vn> phần “Báo cáo tài chính” ngày 25/03/2026.

6.2. Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

Trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước):

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC (MOORE AISC);
- (2) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS);
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C);
- (4) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- (5) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y);
- (6) Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- (7) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- (8) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV).

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

6.3. **Nội dung về thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

HĐQT báo cáo và trình ĐHCĐ các nội dung sau:

6.3.1. **Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Đặng Thành Tâm: không nhận thù lao.
- Thành viên Hội đồng quản trị - Bà Nguyễn Thị Kim Thanh: 156.000.000 đồng;
- Thành viên Hội đồng quản trị - Bà Nguyễn Cẩm Phương: 156.000.000 đồng;
- Thành viên Hội đồng quản trị - Bà Hồ Thị Kim Oanh: 156.000.000 đồng;
- Thành viên Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Thanh Thái: 156.000.000 đồng;
- Trưởng Ban kiểm soát – Ông Nguyễn Đức Thuận: 144.000.000 đồng;
- Thành viên Ban kiểm soát – Bà Sú Ngọc Bích: 120.000.000 đồng;
- Thành viên Ban kiểm soát – Bà Lê Thị Kim Nhung: 120.000.000 đồng

Tổng số tiền thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã chi năm 2024 là 1.008.000.000 đồng - trong hạn mức 1.200.000.000 đồng/ năm đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua

6.3.2. **Thù lao các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

Tổng số tiền thù lao của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị đã chi năm 2025: 474.000.000 đồng – trong hạn mức: 600.000.000 đồng/ năm đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

6.3.3. **Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và các Tiểu ban thuộc HĐQT năm 2026**

HĐQT, BKS và các Tiểu ban trực thuộc HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ về Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và các Tiểu ban thuộc HĐQT năm 2026 dự kiến:

Tổng chi phí thù lao HĐQT và BKS: 1.200.000.000 đồng/năm

Tổng chi phí thù lao các tiểu ban thuộc HĐQT: 600.000.000 đồng/năm

Ngân sách hoạt động khác: 200.000.000 đồng/năm.

6.4. Nội dung về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

Tính đến thời điểm 31/12/2025, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn Thông Sài Gòn được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

Theo báo cáo tài chính hợp nhất:

- Tổng Doanh thu năm 2025: 1.855.192.764.159 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025: 327.165.138.939 đồng

Theo báo cáo tài chính riêng của Công ty:

- Tổng Doanh thu năm 2025: 1.638.085.243.538 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025: 334.705.917.230 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025: 673.910.134.055 đồng

Trong những năm qua, hoạt động kinh doanh của Công ty đang có những bước phát triển an toàn và vững chắc tạo tiền đề cho những phát triển đột phá trong tương lai. Trong năm 2025, Công ty đã có được lợi nhuận sau thuế chưa phân phối khoảng 674 tỷ đồng. Để thực hiện tốt nhất kế hoạch đặt ra thì nhu cầu vốn trong năm 2026 là rất lớn, vì vậy, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để tái đầu tư, bổ sung vào vốn lưu động cho Công ty và ủy quyền cho HĐQT quyết định việc sử dụng nguồn lợi nhuận tích lũy chưa phân phối trên vào các kế hoạch thanh toán nợ, đầu tư, kinh doanh tùy vào từng thời điểm nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty.

6.5. Nội dung về phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu

Căn cứ theo nội dung 09 đã trình Đại hội đồng cổ đông do tiến độ tăng vốn năm 2025 bị ảnh hưởng bởi các biến động xoay quanh thị trường Chứng khoán Việt Nam trong thời gian vừa qua và các văn bản luật mới có hiệu lực, do vậy HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Hủy bỏ phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025.

2. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn năm 2026 như sau:

1. Thông tin cổ phiếu chào bán

1.	Cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn
2.	Loại cổ phần	:	Cổ phần phổ thông
3.	Mã chứng khoán	:	SGT
4.	Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần
5.	Vốn điều lệ trước khi chào bán	:	1.480.035.180.000 đồng
6.	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	:	148.003.518 cổ phiếu (<i>Một trăm bốn mươi tám triệu, ba nghìn năm trăm mười tám cổ phiếu</i>)
7.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	148.003.208 cổ phiếu (<i>Một trăm bốn mươi tám triệu ba nghìn hai trăm linh tám cổ phiếu</i>)
8.	Số lượng cổ phiếu quỹ	:	310 cổ phiếu (<i>Ba trăm mười cổ phiếu</i>).
9.	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	:	148.003.208 cổ phiếu (<i>Một trăm bốn mươi tám triệu ba nghìn hai trăm linh tám cổ phiếu</i>);
10.	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá)	:	1.480.032.080.000 đồng (<i>Một nghìn bốn trăm tám mươi tỷ ba mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng</i>)
11.	Số lượng cổ phiếu dự kiến sau chào bán	:	296.006.726 cổ phiếu
12.	Vốn điều lệ sau khi chào bán cổ phiếu	:	2.960.067.260.000 đồng
13.	Tỷ lệ thực hiện quyền	:	1:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới)
14.	Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành) dự kiến	:	100%
15.	Đối tượng chào bán	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để đảm bảo khả năng thực hiện phương án chào bán và triển khai phương án chào bán thành công.
16.	Phương thức chào bán	:	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua tại ngày chốt danh sách cổ đông
17.	Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phiếu

18.	Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có)	: Số lượng cổ phiếu do các cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, không nộp tiền mua sẽ (i) được ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT chào bán cho các nhà đầu tư khác trong nước do HĐQT quyết định bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, với giá bán không thấp hơn giá đã chào bán; hoặc (ii) được hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán theo quyết định của HĐQT. Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư không phân phối hết sẽ được hủy bỏ. Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.
19.	Chuyển nhượng quyền mua	: Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua của mình cho nhà đầu tư trong nước khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba).
20.	Hạn chế chuyển nhượng	: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu được HĐQT phân phối cho các nhà đầu tư có nhu cầu sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
21.	Phương án đảm bảo đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	: Chỉ phân phối cho cổ đông hiện hữu theo đúng tỷ lệ phân bổ quyền họ được mua; Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các nhà đầu tư trong nước; Đối với số cổ phiếu không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu: Công ty không thực hiện phân phối cho Nhà đầu tư nước ngoài; HĐQT có trách nhiệm giám sát thực hiện để đảm bảo đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.
22.	Thời gian thực hiện	: Sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng. Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật.
23.	Lưu ký và niêm yết bổ sung	: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm thành công sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo quy định hiện hành.

2. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: **1.480.032.080.000 đồng**. Theo đó Công ty sử dụng tiền thu được cho các mục đích trình bày dưới đây, với nguyên tắc ưu tiên thứ tự từ trên xuống dưới.

- Thanh toán các khoản nợ vay nhằm nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực về tài chính cho công ty;
- Tăng quy mô hoạt động đầu tư, mua cổ phần, đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết.

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ
1	Thanh toán các khoản nợ vay (*)	718.032.080.000	48,5%
2	Đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Tăng Trưởng Xanh Việt Nam	762.000.000.000	51,5%
Tổng cộng		1.480.032.080.000	100%

(*) Danh mục các khoản Nợ vay dự kiến sẽ thanh toán như sau:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)
1	Công ty TNHH MTV PTDT Tràng Cát	411.326.000.000
2	Công ty CP Đầu tư Phát triển Long An	110.622.000.000
3	Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đức Hòa	56.173.000.000
4	CTCP Tập đoàn Đầu tư Và Phát triển Hưng Yên	55.478.000.000
5	Công Ty Cổ phần Phân phối và Dịch vụ SaiGonTel	35.695.010.000
6	Công ty CP Phát triển Đô thị Sài Gòn Tây Bắc	27.222.000.000
7	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Công Nghệ Cao SaiGonTel	21.397.070.000
Tổng cộng		718.032.080.000

Nguồn vốn phân bổ cho mỗi mục đích nêu trên có thể được thay đổi, điều chỉnh/luân chuyển linh động trong các hoạt động, mục đích sử dụng vốn của của Công ty để phù hợp với tình hình tại thời điểm phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại thời điểm phát hành, thời điểm sử dụng vốn tăng thêm, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn theo quy định của pháp luật và báo cáo lại cho ĐHĐCĐ.

3. Sửa đổi Điều lệ công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh

Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện sửa đổi Điều lệ công ty cho phù hợp với mức vốn mới và thay đổi vốn đăng ký kinh doanh theo quy định hiện hành.

II. UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu trên bao gồm:

- Thực hiện phương án phát hành chi tiết và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký phát hành theo yêu cầu của UBCKNN (nếu cần).
- Quyết định chi tiết nội dung phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan về mục đích, phương án sử dụng vốn này (nếu có).
- Hội đồng quản trị chỉ được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi được sự chấp thuận/giấy phép chào bán cổ phiếu của UBCKNN.
- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành theo phương án ở trên tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà Hội đồng Quản trị thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành theo phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phê duyệt nêu trên.

- Trong trường hợp tiền thu được từ việc phát hành không đủ hoặc do thời gian thực hiện việc phát hành kéo dài dẫn đến tiền thu từ đợt phát hành không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện.

6.6. Nội dung về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh

Hội đồng Quản trị báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh với các nội dung sau:

Trong tình hình phát triển kinh tế hiện nay, Saigontel mong muốn được thu hút nhiều nhà đầu tư nước ngoài nên trong năm 2026 Công ty dự kiến sẽ nộp hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài nhằm tạo điều kiện để nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận, đồng thời cập nhật ngành nghề kinh doanh theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 về Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

- Loại bỏ, bổ sung cập nhật một số ngành nghề kinh doanh quy định tại Điều 4 Điều lệ hiện hành như sau:

Danh sách ngành nghề kinh doanh loại bỏ		Danh sách ngành nghề kinh doanh bổ sung cập nhật và sửa đổi		Lý do
Mã ngành loại bỏ	Tên ngành loại bỏ	Mã ngành cập nhật	Tên ngành cập nhật	
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị ngành viễn thông.</i>			Không còn nhu cầu hoạt động
4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: - Xây dựng công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu đường, thủy lợi, công trình điện đến 35 KV.</i> <i>- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công</i>	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</i>	Không còn nhu cầu hoạt động

	nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học			
4651	Bán buôn máy vi tính , thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)</i>	4651	Bán buôn máy tính , thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)</i>	Cập nhật theo Quyết định 36 /2025 /QĐ-TTg
9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>	9510	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính , thiết bị thông tin và truyền thông <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính, thiết bị viễn thông và</i>	Cập nhật theo Quyết định 36 /2025 /QĐ-TTg

9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc <i>Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo hành thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>		<i>tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>	
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.</i>	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.</i>	Cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
5820	Xuất bản phần mềm <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>	5829	Xuất bản phần mềm khác <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>	Cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	Cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
6312	Cổng thông tin <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>	Cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	

	Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)		Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	
3314	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	
7020	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ hoạt động đấu giá)(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (trừ hoạt động đấu giá)(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	
3512	Truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.	3513	Truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.	

2. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ công ty: Điều lệ Công ty sẽ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty tương ứng với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh nêu tại Mục 1.

“1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Mã ngành	Tên ngành
01	5629	Dịch vụ ăn uống khác - Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
02	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống - (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
03	5829	Xuất bản phần mềm khác <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>
04	6190	Hoạt động viễn thông khác - Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý số liệu, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử (không kinh doanh đại lý truy nhập - truy cập internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông (không có hạ tầng mạng)
05	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.</i>
06	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan
07	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>
08	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>
09	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện <i>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>

10	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước - (không hoạt động tại trụ sở)
11	4321	Lắp đặt hệ thống điện - (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
12	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Chi tiết: Lắp đặt vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
13	4651	Bán buôn máy tính , thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)</i>
14	4652 (Chính)	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông - Chi tiết: Mua bán thiết bị điện – điện tử, mua bán vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin, mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet. (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)
15	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại - Chi tiết: tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức sự kiện, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, lễ hội (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)
16	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: dịch vụ giữ xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)
17	9510	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính, thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>

18	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không thực hiện “Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng”)
19	7310	Quảng cáo
20	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Chi tiết: thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; hoạt động trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng).
21	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí - (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)
22	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
23	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa - Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (trừ các sản phẩm thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)
24	8531	Đào tạo sơ cấp
25	8532	Đào tạo trung cấp - (không hoạt động tại trụ sở)
26	8533	Đào tạo cao đẳng - (không hoạt động tại trụ sở)
27	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (trừ hoạt động đấu giá) (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
28	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
29	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng và thiết kế kiến trúc công trình dân dụng. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng. Lập dự án đầu tư (báo cáo tiền khả thi, khả thi). Lập tổng dự toán và dự toán công trình. Đánh giá sự cố, lập phương

		án xử lý. Khảo sát địa hình công trình. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cấp thoát nước công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ Thiết kế cấp nước công trình xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình - Tư vấn đầu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).
30	7710	Cho thuê xe có động cơ
31	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
32	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống;
33	3512	Truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.
34	3700	Thoát nước và xử lý nước thải - Chi tiết: Bảo dưỡng và làm sạch cống rãnh và ống dẫn; Xử lý nước thải (gồm nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp, nước thải từ bể bơi) bằng các qui trình vật lý, hóa học và sinh học như pha loãng, lọc quan màn chắn, qua bộ lọc, kết tủa; Làm rộng và làm sạch các bể chứa nước thải và bể chứa bị nhiễm khuẩn, sử dụng các hóa chất vệ sinh;
35	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác
36	4101	Xây dựng nhà để ở
37	4102	Xây dựng nhà không để ở
38	4211	Xây dựng công trình đường sắt
39	4212	Xây dựng công trình đường bộ
40	4221	Xây dựng công trình điện - (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)
41	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
42	4229	Xây dựng công trình công ích khác
43	4311	Phá dỡ - (trừ phá dỡ tàu biển, và không sử dụng mìn, thuốc nổ trong hoạt động phá dỡ)

44	4312	Chuẩn bị mặt bằng - (không sử dụng mìn, thuốc nổ)
45	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</i>
Ngành nghề chưa có mã		Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- ĐHĐCĐ giao cho Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành sau khi có quyết định của ĐHĐCĐ thông qua.

Trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng ý cho Người đại diện theo pháp luật trích nội dung liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh thành bản sao theo mẫu phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được sửa đổi, điều chỉnh hồ sơ đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với quy định pháp luật và điều chỉnh Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp kết quả hồ sơ đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

1. Cổ đông mã SGT.002211 có các câu hỏi

- Tình hình chính trị thế giới hiện tại khiến cho chi phí logistic và chi phí xây dựng tăng có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty không?
- Hiện tại sau sáp nhập thì có 1 số tỉnh lên Thành phố, ví dụ như Đồng Nai thì SGT có kế hoạch gì với việc thay đổi này không

Bà Nguyễn Cẩm Phương – Chủ tọa Thành viên HĐQT trả lời như sau

- Việc chi phí logistics và chi phí nguyên vật liệu hiện đang ảnh hưởng đến cả thế giới, không riêng SGT. Tuy nhiên hiện tại SGT không phải chỉ có mỗi hoạt động BĐS KCN mà đã mở rộng chiến lược dựa trên hạ tầng KCN và phát triển sản xuất công nghệ cao, các hoạt động đổi mới sáng tạo để đảm bảo được doanh thu và lợi nhuận cho công ty
- Việc các tỉnh được lên thành phố là 1 cơ hội đối với SGT, vì vậy như trong bản kế hoạch đã báo cáo, trong năm 2026 cũng đã có kế hoạch sẽ đầu tư mua lại cổ phần doanh nghiệp để thực hiện một số dự án NOXH và KCN đã hoàn thiện pháp lý để triển khai

2. Cổ đông SGT.000025 có các câu hỏi

- Ngành nghề chính của SGT là công nghệ, viễn thông thì sắp tới công ty có những kế hoạch gì trong việc phát triển thêm về công nghệ không
- Hiện KBC là cổ đông lớn của SGT đang có các dự án về Data Center lớn thì SGT có được lợi ích gì trong các dự án này không
- Việc chia cổ tức đã nhiều năm không chia và cổ đông mong muốn công ty cân nhắc phương án chia cổ tức trong năm 2026

Bà Nguyễn Cẩm Phương – Chủ tọa Thành viên HĐQT trả lời như sau

- Như đã trình bày trong kế hoạch cũng như trả lời câu hỏi của cổ đông phía trên, hiện tại SGT đã mở rộng chiến lược dựa trên hạ tầng KCN và phát triển sản xuất công nghệ cao, các hoạt động đổi mới sáng tạo để đẩy mạnh các hoạt động về công nghệ của Công ty
- Nội dung liên quan đến KBC thì SGT không thể trả lời, mời cổ đông tham khảo nội dung liên quan tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của KBC vào ngày 18/04/2026
- Về cổ tức, hiện tại do SGT đang trong giai đoạn đầu tư triển khai các dự án nên toàn bộ lợi nhuận của Công ty đang được dùng để tái đầu tư, vì vậy HĐQT và BDH mong các cổ đông có thể tiếp tục kiên nhẫn đồng hành cùng công ty. Khi các dự án đi vào kinh doanh công ty sẽ có phương án chia cổ tức đến các cổ đông

3. Cổ đông SGT.001591 có các câu hỏi gửi trực tuyến

- Doanh nghiệp có thể cập nhật kết quả kinh doanh sơ bộ Quý 1.2026 được không

318
 SGT
 PHẢN
 VIÊN
 HỒN
 30

- Doanh nghiệp đánh giá thế nào về chi phí phát triển KCN mới so với các KCN cũ. Giá thuê các BĐS Công nghiệp của SGT có thay đổi so với năm 2025 không
- Doanh nghiệp ước tính biên lợi nhuận các KCN ở mức khoảng bao nhiêu
Bà Nguyễn Cẩm Phương – Chủ tọa Thành viên HĐQT trả lời như sau
- Về KQKD quý 1.2026 hiện công ty đang hoàn thiện số liệu và sẽ công bố thông tin BCTC quý 1.2026 đúng theo quy định về công bố thông tin trong tháng 4.
- Về chi phí thì chi phí giải phóng mặt bằng và thi công hiện đều đang tăng nên giá bán tại các KCN của SGT trong năm 2026 dự kiến cũng sẽ tăng so với năm 2025
- Về biên lợi nhuận thì SGT dự kiến vẫn sẽ duy trì mức trên 10% đối với các KCN của mình.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Lúc 11 giờ 06 phút, số cổ đông tham dự Đại hội: **100** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **128.185.516 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **86,6100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu ĐHCĐ thường niên năm 2026 đính kèm.

Đại hội tiến hành biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các vấn đề trong tờ trình. Việc bỏ phiếu kết thúc vào lúc 11 giờ 06 phút,

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:

- Tổng số tờ phiếu phát ra là **100** đại diện cho **128.185.516** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu thu về là **92** đại diện cho **128.180.466** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961 %** tính trên tổng số tờ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về là **8** đại diện cho **5.050** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039 %** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả chi tiết từng nội dung:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính t trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025;

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính t trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính t trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026

► Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua.

Nội dung 5: Thông qua báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2025 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học Moore AISC;

► Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua.

Nội dung 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

► Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính t trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua.

Nội dung 7: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các tiểu ban thuộc HĐQT

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính t trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua.

Nội dung 8: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính t trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua.

Nội dung 9: Thông qua phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **89** đại diện cho: **128.179.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9992%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **1** đại diện cho: **1.000** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0008%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua.

Nội dung 10: Thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua.

Nội dung 11: Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 11 đã được thông qua.

Tổng kết kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội:

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Không hợp lệ	Kết quả
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	
01	Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026;	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
02	Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025;	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
03	Báo cáo hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026;	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
04	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
05	Nội dung: Thông qua báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2025 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học Moore AISC	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Không hợp lệ	Kết quả
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	
06	Nội dung: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
07	Nội dung: Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các tiểu ban thuộc HĐQT;	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
08	Nội dung: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế;	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
09	Nội dung: Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu	128.179.434 99,9992%	1.000 0,0008%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
10	Nội dung: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua
11	Nội dung: Điều chỉnh Điều lệ Công ty	128.180.434 100,0000%	0 0%	0 0%	32 0,0000%	Thông qua

PHẦN V: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT ĐỊNH THÔNG QUA

Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua các vấn đề nêu tại Phần II – Nội dung Đại hội.

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh đọc biên bản cuộc họp

Lúc 12 giờ 01 phút, số cổ đông tham dự Đại hội: **100** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **128.185.516** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **86,6100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:

- Tổng số tờ phiếu phát ra là **100** đại diện cho **128.185.516** phiếu biểu quyết, chiếm **86,6100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu thu về là **96** đại diện cho **128.180.474** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961%** tính trên tổng số tờ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về là **4** đại diện cho **5.042** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả chi tiết từng nội dung:
Nội dung 1: Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

 > **Kết quả biểu quyết:**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **96** đại diện cho: **128.180.474** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **95** đại diện cho: **128.180.473** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho **1** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000 %** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0 %** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

Nội dung 2: Thông qua các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

 > **Kết quả biểu quyết:**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **96** đại diện cho: **128.180.474** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **94** đại diện cho: **128.179.473** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9992%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **2** đại diện cho **1.001** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0008 %** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0 %** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

➡ Tổng kết kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua Biên bản và các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026:

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Không hợp lệ	Kết quả
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	
01	Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	128.180.473 100,0000%	0 0%	1 0,0000%	0 0%	Thông qua
02	Các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	128.179.473 99,9992%	0 0%	1.001 0,0008%	0 0%	Thông qua

Biên bản nay được lập thành 03 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn.

Đại hội kết thúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trưởng ban

LÊ NGUYỄN HOÀNG ANH

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

Chủ tọa đại hội



NGUYỄN CẨM PHƯƠNG

C.P.

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Chủ tọa và Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu và Ban Thư ký Đại hội

- Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Chủ tọa và Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu và Ban Thư ký Đại hội với số cổ phần tán thành là 128.180.239 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Thông qua Chương trình họp Đại hội với số cổ phần tán thành là 128.180.240 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Báo cáo đính kèm

Điều 3: Thông qua Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Báo cáo đính kèm

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Báo cáo đính kèm

Điều 5: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Báo cáo đính kèm

Điều 6: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch Vụ Tin Học Moore AISC

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 được đăng tải trên Website: <http://www.saigontel.vn> ngày 25/03/2026

Tờ trình số 01 đính kèm.

Điều 7: Thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tờ trình số 01 đính kèm.

Điều 8: Thông qua vấn đề thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tờ trình số 01 đính kèm.

Điều 9: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tờ trình số 01 đính kèm.



Điều 10: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Thư ký công ty;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN CẨM PHƯƠNG



Số: 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Sau khi nghe nội dung Tờ trình 02, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Nội dung về phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu tại Tờ trình số 02 Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.179.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tờ trình 02 đính kèm.

1. Thông qua việc hủy bỏ phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025.

2. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn năm 2026 như sau:

2.1. Thông tin cổ phiếu chào bán

1.	Cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn
2.	Loại cổ phần	:	Cổ phần phổ thông
3.	Mã chứng khoán	:	SGT
4.	Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần
5.	Vốn điều lệ trước khi chào bán	:	1.480.035.180.000 đồng
6.	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	:	148.003.518 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi tám triệu, ba nghìn năm trăm mười tám cổ phiếu)

7.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	148.003.208 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi tám triệu ba nghìn hai trăm linh tám cổ phiếu)
8.	Số lượng cổ phiếu quỹ	:	310 cổ phiếu (Ba trăm mười cổ phiếu).
9.	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	:	148.003.208 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi tám triệu ba nghìn hai trăm linh tám cổ phiếu);
10.	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá)	:	1.480.032.080.000 đồng (Một nghìn bốn trăm tám mươi tỷ ba mươi hai triệu tám mươi nghìn đồng)
11.	Số lượng cổ phiếu dự kiến sau chào bán	:	296.006.726 cổ phiếu
12.	Vốn điều lệ sau khi chào bán cổ phiếu	:	2.960.067.260.000 đồng
13.	Tỷ lệ thực hiện quyền	:	1:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới)
14.	Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành) dự kiến	:	100%
15.	Đối tượng chào bán	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để đảm bảo khả năng thực hiện phương án chào bán và triển khai phương án chào bán thành công.
16.	Phương thức chào bán	:	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua tại ngày chốt danh sách cổ đông
17.	Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phiếu
18.	Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có)	:	Số lượng cổ phiếu do các cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, không nộp tiền mua sẽ (i) được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các nhà đầu tư khác trong nước do HĐQT quyết định bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, với

		<p>giá bán không thấp hơn giá đã chào bán; hoặc (ii) được hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.</p> <p>Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư không phân phối hết sẽ được hủy bỏ. Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.</p>
19.	Chuyển nhượng quyền mua	<p>: Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua của mình cho nhà đầu tư trong nước khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba).</p>
20.	Hạn chế chuyển nhượng	<p>: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu được HĐQT phân phối cho các nhà đầu tư có nhu cầu sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</p>
21.	Phương án đảm bảo đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	<p>: Chỉ phân phối cho cổ đông hiện hữu theo đúng tỷ lệ phân bổ quyền họ được mua;</p> <p>Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các nhà đầu tư trong nước;</p> <p>Đối với số cổ phiếu không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu: Công ty không thực hiện phân phối cho Nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>HĐQT có trách nhiệm giám sát thực hiện để đảm bảo đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.</p>
22.	Thời gian thực hiện	<p>: Sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng. Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật.</p>
23.	Lưu ký và niêm yết bổ sung	<p>: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm thành công sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo quy định hiện hành.</p>

2.2. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: **1.480.032.080.000 đồng**. Theo đó Công ty sử dụng tiền thu được cho các mục đích trình bày dưới đây, với nguyên tắc ưu tiên thứ tự từ trên xuống dưới.

- Thanh toán các khoản nợ vay nhằm nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực về tài chính cho công ty;
- Tăng quy mô hoạt động đầu tư, mua cổ phần, đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết.

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ
1	Thanh toán các khoản nợ vay (*)	718.032.080.000	48,5%
2	Đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Tăng Trưởng Xanh Việt Nam	762.000.000.000	51,5%
Tổng cộng		1.480.032.080.000	100%

(*) Danh mục các khoản Nợ vay dự kiến sẽ thanh toán như sau:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)
1	Công ty TNHH MTV PTĐT Trảng Cát	411.326.000.000
2	Công ty CP Đầu tư Phát triển Long An	110.622.000.000
3	Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đức Hòa	56.173.000.000
4	CTCP Tập đoàn Đầu tư Và Phát triển Hưng Yên	55.478.000.000
5	Công Ty Cổ phần Phân phối và Dịch vụ SaiGonTel	35.695.010.000
6	Công ty CP Phát triển Đô thị Sài Gòn Tây Bắc	27.222.000.000
7	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Công Nghệ Cao SaiGonTel	21.397.070.000
Tổng cộng		718.032.080.000

Nguồn vốn phân bổ cho mỗi mục đích nêu trên có thể được thay đổi, điều chỉnh/luân chuyển linh động trong các hoạt động, mục đích sử dụng vốn của Công ty để phù hợp với tình hình tại thời điểm phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại thời điểm phát hành, thời điểm sử dụng vốn tăng thêm, ĐHQĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn theo quy định của pháp luật và báo cáo lại cho ĐHQĐ.

2.3. Sửa đổi Điều lệ công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh

Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện sửa đổi Điều lệ công ty cho phù hợp với mức vốn mới và thay đổi vốn đăng ký kinh doanh theo quy định hiện hành.

2.4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu trên bao gồm:

- Thực hiện phương án phát hành chi tiết và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký phát hành theo yêu cầu của UBCKNN (nếu cần).
- Quyết định chi tiết nội dung phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan về mục đích, phương án sử dụng vốn này (nếu có).
- Hội đồng quản trị chỉ được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi được sự chấp thuận/giấy phép chào bán cổ phiếu của UBCKNN.
- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành theo phương án ở trên tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà Hội đồng Quản trị thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành theo phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phê duyệt nêu trên.
- Trong trường hợp tiền thu được từ việc phát hành không đủ hoặc do thời gian thực hiện việc phát hành kéo dài dẫn đến tiền thu từ đợt phát hành không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện.

506
TY
IÂN
IÊN THO
N
5 CHỈ

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Thư ký công ty;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



[Handwritten signature]

NGUYỄN CẨM PHƯƠNG



Số: 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Sau khi nghe nội dung Tờ trình 03, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tờ trình số 03 đính kèm

Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh

1. Bổ sung, cập nhật và sửa đổi ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành được bổ sung vào danh sách	Ngành nghề kinh doanh chính
01	4651	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ "Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp	

STT	Mã ngành	Tên ngành được bổ sung vào danh sách	Ngành nghề kinh doanh chính
		<i>chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)</i>	
02	9510	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính, thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>	
03	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.</i>	
04	5829	Xuất bản phần mềm khác <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>	
05	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	
06	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>	
07	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	
08	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện <i>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	
09	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác <i>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	
10	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	

STT	Mã ngành	Tên ngành được bổ sung vào danh sách	Ngành nghề kinh doanh chính
		<i>(trừ hoạt động đấu giá) (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	
11	3513	Truyền tải và phân phối điện <i>(không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.</i>	
12	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</i>	

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành xóa khỏi danh sách	Ghi chú
01	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị ngành viễn thông.</i>	
02	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: - Xây dựng công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu đường, thủy lợi, công trình điện đến 35 KV. - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</i>	
03	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ "Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết")</i>	

STT	Mã ngành	Tên ngành xóa khỏi danh sách	Ghi chú
04	9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>	
05	6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.</i>	
06	5820	Xuất bản phần mềm <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>	
07	9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc <i>Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo hành thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>	
08	6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	
09	6312	Cổng thông tin <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>	
10	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	
11	3314	Sửa chữa thiết bị điện <i>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	
12	7020	Hoạt động tư vấn quản lý <i>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	
13	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>(trừ hoạt động đấu giá) (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	
14	3512	Truyền tải và phân phối điện	

STT	Mã ngành	Tên ngành xóa khỏi danh sách	Ghi chú
		(không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.	

- Lý do sửa đổi, điều chỉnh: Sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty và quy định pháp luật doanh nghiệp và chứng khoán.

Điều 2. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 128.180.434 cổ phần (phiếu biểu quyết) chiếm tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều lệ Công ty sẽ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty tương ứng với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh nêu tại Mục 1.

“1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Mã ngành	Tên ngành
01	5629	Dịch vụ ăn uống khác - Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
02	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống - (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
03	5829	Xuất bản phần mềm khác Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)
04	6190	Hoạt động viễn thông khác - Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý số liệu, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử (không kinh doanh đại lý truy nhập - truy cập internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông (không có hạ tầng mạng)
05	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.

06	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan
07	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác (trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
08	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
09	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
10	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước - (không hoạt động tại trụ sở)
11	4321	Lắp đặt hệ thống điện - (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
12	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Chi tiết: Lắp đặt vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
13	4651	Bán buôn máy tính , thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ "Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết")
14	4652 (Chính)	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông - Chi tiết: Mua bán thiết bị điện – điện tử, mua bán vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin, mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet. (Loại trừ "Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại



		quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết)
15	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại - Chi tiết: tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức sự kiện, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, lễ hội (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)
16	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: dịch vụ giữ xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)
17	9510	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính, thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>
18	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không thực hiện “Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng”)
19	7310	Quảng cáo
20	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Chi tiết: thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; hoạt động trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng).
21	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí - (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)
22	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
23	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa - Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (trừ các sản phẩm thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)
24	8531	Đào tạo sơ cấp

25	8532	Đào tạo trung cấp - (không hoạt động tại trụ sở)
26	8533	Đào tạo cao đẳng - (không hoạt động tại trụ sở)
27	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (trừ hoạt động đấu giá) (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
28	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
29	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng và thiết kế kiến trúc công trình dân dụng. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng. Lập dự án đầu tư (báo cáo tiền khả thi, khả thi). Lập tổng dự toán và dự toán công trình. Đánh giá sự cố, lập phương án xử lý. Khảo sát địa hình công trình. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cấp thoát nước công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ Thiết kế cấp nước công trình xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình - Tư vấn đấu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).
30	7710	Cho thuê xe có động cơ
31	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
32	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống;
33	3512	Truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.
34	3700	Thoát nước và xử lý nước thải - Chi tiết: Bảo dưỡng và làm sạch cống rãnh và ống dẫn; Xử lý nước thải (gồm nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp, nước thải từ bể bơi) bằng các qui trình vật lý, hóa học và sinh học như pha loãng, lọc quan màn chắn, qua bộ lọc, kết tủa; Làm rỗng và làm sạch các bể chứa nước thải và bể chứa bị nhiễm khuẩn, sử dụng các hóa chất vệ sinh;
35	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác

36	4101	Xây dựng nhà để ở
37	4102	Xây dựng nhà không để ở
38	4211	Xây dựng công trình đường sắt
39	4212	Xây dựng công trình đường bộ
40	4221	Xây dựng công trình điện - (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)
41	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
42	4229	Xây dựng công trình công ích khác
43	4311	Phá dỡ - (trừ phá dỡ tàu biển, và không sử dụng mìn, thuốc nổ trong hoạt động phá dỡ)
44	4312	Chuẩn bị mặt bằng - (không sử dụng mìn, thuốc nổ)
45	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</i>
Ngành nghề chưa có mã		Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

Điều 3: ĐHĐCĐ giao cho Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành sau khi có quyết định của ĐHĐCĐ thông qua.

Trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng ý cho Người đại diện theo pháp luật trích nội dung liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh thành bản sao theo mẫu phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được sửa đổi, điều chỉnh hồ sơ đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với quy định pháp luật và điều chỉnh Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp kết quả hồ sơ đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 4: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Thư ký công ty;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN CẨM PHƯƠNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG SÀI GÒN NGÀY 25/04/2025

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn ngày 25 tháng 04 năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn ngày 01/10/2025;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2026;
- Căn cứ Nghị quyết 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 15 tháng 04 năm 2026;

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 4 như sau:

“1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Mã ngành	Tên ngành
01	5629	Dịch vụ ăn uống khác - Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
02	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống - (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
03	5829	Xuất bản phần mềm khác Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)
04	6190	Hoạt động viễn thông khác - Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý số liệu, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử (không kinh doanh đại lý truy nhập - truy cập internet tại trụ sở)

STT	Mã ngành	Tên ngành
		(không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông (không có hạ tầng mạng)
05	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.</i>
06	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan
07	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>
08	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>
09	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện <i>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>
10	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước - (không hoạt động tại trụ sở)
11	4321	Lắp đặt hệ thống điện - (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
12	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Chi tiết: Lắp đặt vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
13	4651	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm

STT	Mã ngành	Tên ngành
		<p><i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)</i></p>
14	4652 (Chính)	<p>Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông</p> <p>- Chi tiết: Mua bán thiết bị điện – điện tử, mua bán vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin, mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet. (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)</p>
15	8230	<p>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại</p> <p>- Chi tiết: tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức sự kiện, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, lễ hội (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)</p>
16	8299	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>- Chi tiết: dịch vụ giữ xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)</p>
17	9510	<p>Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông</p> <p><i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính, thiết bị viễn thông và tin</i></p>

STT	Mã ngành	Tên ngành
		<i>học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>
18	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không thực hiện “Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng”)
19	7310	Quảng cáo
20	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Chi tiết: thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; hoạt động trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng).
21	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí - (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)
22	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
23	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa - Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (trừ các sản phẩm thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)
24	8531	Đào tạo sơ cấp
25	8532	Đào tạo trung cấp - (không hoạt động tại trụ sở)
26	8533	Đào tạo cao đẳng - (không hoạt động tại trụ sở)
27	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng

STT	Mã ngành	Tên ngành
		<i>(trừ hoạt động đấu giá)(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>
28	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác <i>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>
29	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng và thiết kế kiến trúc công trình dân dụng. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng. Lập dự án đầu tư (báo cáo tiền khả thi, khả thi). Lập tổng dự toán và dự toán công trình. Đánh giá sự cố, lập phương án xử lý. Khảo sát địa hình công trình. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cấp thoát nước công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ Thiết kế cấp nước công trình xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình - Tư vấn đấu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).
30	7710	Cho thuê xe có động cơ
31	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
32	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống;
33	3512	Truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.
34	3700	Thoát nước và xử lý nước thải - Chi tiết: Bảo dưỡng và làm sạch cống rãnh và ống dẫn; Xử lý nước thải (gồm nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp, nước thải từ bể bơi) bằng các qui trình vật lý, hóa học và sinh học như pha loãng, lọc quan màn chắn, qua bộ lọc, kết tủa; Làm rỗng và làm sạch các bể chứa

STT	Mã ngành	Tên ngành
		nước thải và bể chứa bị nhiễm khuẩn, sử dụng các hóa chất vệ sinh;
35	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác
36	4101	Xây dựng nhà để ở
37	4102	Xây dựng nhà không để ở
38	4211	Xây dựng công trình đường sắt
39	4212	Xây dựng công trình đường bộ
40	4221	Xây dựng công trình điện - (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)
41	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
42	4229	Xây dựng công trình công ích khác
43	4311	Phá dỡ - (trừ phá dỡ tàu biển, và không sử dụng mìn, thuốc nổ trong hoạt động phá dỡ)
44	4312	Chuẩn bị mặt bằng - (không sử dụng mìn, thuốc nổ)
45	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học
	Ngành nghề chưa có mã	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

03
Y
V
THÔNG
CHÍ N

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 04 năm 2026.

Các nội dung khác không sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ này, được áp dụng nội dung tại Điều lệ Công ty cổ phần Công nghệ Viễn Thông Sài Gòn ngày 25 tháng 04 năm 2025.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



ĐẶNG THANH TÂM





BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU
Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2026
Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn

Vào hồi 09 giờ, 10 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại Tòa nhà Tech Valley, Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh, Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm:

Bà: Ngô Thị Hồng Linh

Chức vụ: Trưởng ban Kiểm tra tư cách Đại biểu

Ông: Nguyễn Thái Anh

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

Bà: Sầm Thị Hương

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

Theo quy định của Pháp luật, Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã tiến hành kiểm tra tư cách các đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2026 với kết quả như sau:

Số lượng Đại biểu tham gia: 79, trong đó:

- Trực tiếp: 63
- Trực tuyến: 16

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 25

Đại diện cho: 125.185.273 phiếu biểu quyết chiếm: 84,5828% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, trong đó:

- Trực tiếp: 30.174.408 phiếu biểu quyết, chiếm: 20,3877% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Trực tuyến: 95.010.865 phiếu biểu quyết, chiếm: 64,1951% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2026 Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu được lập hồi 09 giờ 10 phút ngày 15 tháng 4 năm 2026 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU
TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

Nguyễn Thái Anh
THÀNH VIÊN

Ngô Thị Hồng Linh

Sầm Thị Hương



Ban kiểm phiếu

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2026 Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn

Vào hồi 09 giờ 29 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại Tòa nhà Tech Valley, Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh, Ban kiểm phiếu gồm:

Bà : Phạm Thị Cẩm Vân

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Bà : Trần Thị Huệ

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Bà : Nguyễn Ngọc Hà

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn.

Số lượng Đại biểu tham gia: 87

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 31

Đại diện cho: **128.185.302** phiếu biểu quyết

Chiếm: **86,6098%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 01: Quy chế làm việc tại ĐHĐCD thường niên năm 2026

Tổng số tờ phiếu phát ra: **87** đại diện cho **128.185.302** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **82** đại diện cho **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **5** đại diện cho **5.062** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **82** đại diện cho: **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **81** đại diện cho: **128.180.239** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **1** đại diện cho: **1** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 02: Đoàn chủ tọa và các ban làm việc tại Đại hội

Tổng số tờ phiếu phát ra: **87** đại diện cho **128.185.302** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **82** đại diện cho **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **5** đại diện cho **5.062** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **82** đại diện cho: **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **81** đại diện cho: **128.180.239** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **1** đại diện cho: **1** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 03: Chương trình Đại hội

Tổng số tờ phiếu phát ra: **87** đại diện cho **128.185.302** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **82** đại diện cho **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.



Tổng số tờ phiếu không thu về: **5** đại diện cho **5.062** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **82** đại diện cho: **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **82** đại diện cho: **128.180.240** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Biên bản được lập lúc 09 giờ 29 phút ngày 15 tháng 4 năm 2026 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn Năm 2026.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026



THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Trần Thị Huệ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Ngọc Hà

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

Phạm Thị Cẩm Vân

Ngày 15 tháng 4 năm 2026



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2026 Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn
Thông Sài Gòn

Vào hồi 11 giờ 06 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại Tòa nhà Tech Valley, Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh, Ban kiểm phiếu gồm:

Bà : Phạm Thị Cẩm Vân

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Bà : Trần Thị Huệ

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Bà : Nguyễn Ngọc Hà

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn.

Số lượng Đại biểu tham gia: 100

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 38

Đại diện cho: **128.185.516** phiếu biểu quyết

Chiếm: **86,6100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **100** đại diện cho **128.185.516** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **92** đại diện cho **128.180.466** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **8** đại diện cho **5.050** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 01: Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính

trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch năm 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính

trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 04: Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **2** đại diện cho: **32** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 05: Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch Vụ Tin Học Moore AISC

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **90** đại diện cho: **128.180.434** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 06: Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 07: Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các tiểu ban thuộc HĐQT

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 08: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 09: Thông qua phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 89 đại diện cho: 128.179.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9992% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 1.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0008% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính

trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9992% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 10: Thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 11: Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 90 đại diện cho: 128.180.434 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 2 đại diện cho: 32 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Biên bản được lập lúc 11 giờ 06 phút ngày 15 tháng 4 năm 2026 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn Năm 2026.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



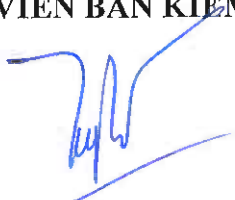
Trần Thị Huệ

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Phạm Thị Cẩm Vân

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Nguyễn Ngọc Hà



Ngày 15 tháng 4 năm 2026



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2026 Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn
Thông Sài Gòn**

Vào hồi 12 giờ 01 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại Tòa nhà Tech Valley, Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh, Ban kiểm phiếu gồm:

Bà : Phạm Thị Cẩm Vân

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Bà : Trần Thị Huệ

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Bà : Nguyễn Ngọc Hà

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn.

Số lượng Đại biểu tham gia: 100

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 38

Đại diện cho: **128.185.516** phiếu biểu quyết

Chiếm: **86,6100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **100** đại diện cho **128.185.516** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **96** đại diện cho **128.180.474** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9961%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **4** đại diện cho **5.042** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0039%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 01: Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **96** đại diện cho: **128.180.474** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **95** đại diện cho: **128.180.473** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **1** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 02: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **96** đại diện cho: **128.180.474** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **94** đại diện cho: **128.179.473** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9992%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **2** đại diện cho: **1.001** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0008%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9992% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Biên bản được lập lúc 12 giờ 01 phút ngày 15 tháng 4 năm 2026 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn Năm 2026.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Trần Thị Huệ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



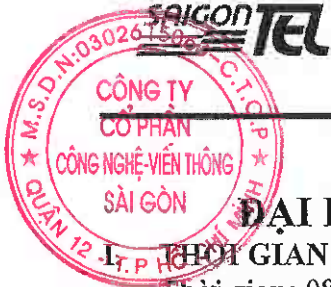
Nguyễn Ngọc Hà

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Phạm Thị Cẩm Vân





CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: 08 giờ 00 phút, Thứ tư – ngày 15 tháng 04 năm 2026
- Địa điểm: Tòa nhà Tech Valley, Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian	Nội dung
08:00 – 09:00	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông: <ul style="list-style-type: none">• Đón tiếp đại biểu và cổ đông;• Đại biểu và cổ đông đăng nhập tham dự trực tuyến;• Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.
09:00 – 09:30	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;• Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;• Thông qua Quy chế làm việc;• Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký;• Thông qua chương trình Đại hội.
09:30 – 10:15	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026;• Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025;• Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;• Báo cáo hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026;
10:15 – 10:30	Các nội dung tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">• Thông qua báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2025 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán;• Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;• Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các tiểu ban thuộc HĐQT;• Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế;• Nội dung khác (nếu có).
10:30 – 11:00	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình; Bỏ phiếu biểu quyết.
11:00 – 11:15	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu biểu quyết.
11:15 – 11:30	Thảo luận (nếu có).
11:30 – 11:45	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
11:45 – 12:00	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
12:00	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

Điều 1. Mục đích:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn và khách mời tham dự Đại hội đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty: Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn

- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban Kiểm soát
- BTC: Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Hệ thống livestream cuộc họp ĐHĐCĐ: Hệ thống phát sóng video cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp trên website www.ezgsm.fpts.com và www.youtube.com
- Đại hội: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết¹.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Lưu ý:

- Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến được xác định khi đại biểu đã thực hiện “**Xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến**” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tiếp được xác định khi đại biểu có mặt trực tiếp tại địa điểm tổ chức ghi trên thông báo mời họp và thực hiện đăng ký với ban tổ chức đại hội.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 18/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể tham dự trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử

¹ Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty

hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

- Khi tham dự trực tiếp, đại biểu lưu ý:
 - Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
 - Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
 - Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
 - Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
 - Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
 - Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
 - Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.
 - **Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tiếp:** Đại biểu đến trực tiếp địa điểm tổ chức Đại hội cổ đông, xuất trình giấy tờ tùy thân và Giấy ủy quyền (nếu có) để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự trực tiếp và được phát Thẻ Biểu Quyết, Phiếu Biểu quyết.
- Khi tham dự trực tuyến, đại biểu lưu ý:
 - **Yêu cầu kỹ thuật:** Cổ đông cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
 - **Cách thức thực hiện:** Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
 - **Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến:** Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy

cập đã được cung cấp trong thông báo mời họp và đã thực hiện “**xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến**” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

- **Thời gian xác nhận tham dự trực tuyến:** 06h00 ngày 15 tháng 04 năm 2026

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 05 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 04 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Ông Đặng Thành Tâm	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Bà Nguyễn Cẩm Phương	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Bà Hồ Thị Kim Oanh	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Nguyễn Thanh Thái	Thành viên Hội đồng quản trị

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều khiển Đại Hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại Hội thông qua.

- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu, Ban thư ký để Đại hội biểu quyết;
- Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tọa để Đại hội biểu quyết (nếu có);
- Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội.
- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội.
- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.
- Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Ngô Thị Hồng Linh	Trưởng ban
2	Sâm Thị Hương	Thành viên
3	Nguyễn Thái Anh	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến.
 - Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.
 - Phối hợp với ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 03 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tọa. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Lê Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng Ban
2	Lê Nhật Phương Linh	Thành viên
3	Vũ Huỳnh Ngọc Tiến	Thành viên

- Nhiệm vụ:

- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định;
- Ghi chép biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.
- Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Phạm Thị Cẩm Vân	Trưởng Ban
2	Nguyễn Ngọc Hà	Thành viên
3	Trần Thị Huệ	Thành viên

- Nhiệm vụ:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;



- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:

a. Đối với đại biểu tham dự trực tiếp tại đại hội:

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Ban Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản hoặc thư điện tử.

b. Đối với đại biểu tham dự trực tuyến:

- Đại biểu có thể đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link <http://ezgsm.fpts.com.vn> hoặc gửi email về địa chỉ: vanphonghdqt@saigontel.vn (trước giờ thảo luận). (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin trong Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền đã được gửi bản cứng về Công ty).
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng các hình thức khác.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Bỏ phiếu trực tiếp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi

đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Bỏ phiếu điện tử: Đại biểu tham dự trực tuyến bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu điện tử tại đường link: <http://ezgsm.fpts.com.vn>.

2. Bỏ phiếu trực tiếp:

- Hình thức biểu quyết trực tiếp tại đại hội:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; Nhân sự Ban Kiểm tra tư cách đại biểu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025; Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026; Báo cáo hoạt động giám sát của ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.
- Cách thức biểu quyết trực tiếp tại Đại hội:
 - Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.
 - Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số

phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

- Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết trực tiếp:

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

3. Bỏ phiếu điện tử:

- Cách thức bỏ phiếu biểu quyết trực tuyến:

- Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

- Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

- Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó.
 - Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề phát sinh đó.
 - Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.
- Thời gian bỏ phiếu điện tử: Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể như sau:
- Nội dung biểu quyết lần thứ 01 (gồm Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 06h00 ngày 15/04/2026 đến trước khi BTC thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu các nội dung biểu quyết lần thứ 01.
 - Nội dung biểu quyết 02 (gồm Báo cáo của hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025; Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026; Báo cáo hoạt động giám sát của ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026; và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 06h00 ngày 15/04/2026 đến trước khi BTC thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu các nội dung biểu quyết lần thứ 02.
 - Nội dung biểu quyết 03 (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 06h00 ngày 15/04/2026 đến trước khi BTC thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu các nội dung biểu quyết lần thứ 03.
 - Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 18/03/2026**) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 148.003.208 cổ phần tương đương với 148.003.208 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu và tổng hợp phiếu biểu quyết đối với cả các Đại biểu tham dự bằng hình thức trực tiếp và hình thức trực tuyến.
- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 14. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 15. Thi hành Quy chế

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐANG THANH TÂM



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

✦

THÁNG 04/2026



Thực hiện đúng chức năng và quyền hạn được giao, Hội đồng Quản trị (HĐQT) luôn chủ động trong công tác định hướng, giám sát chặt chẽ hoạt động của Giám đốc cùng đội ngũ quản lý. HĐQT đã kịp thời đưa ra các quyết sách tháo gỡ vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ công tác điều hành của Giám đốc và các thành viên Ban lãnh đạo Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

Tổng giám đốc cũng đồng thời là Thành viên HĐQT, luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành Tổng công ty. Tại các phiên họp thường kỳ HĐQT, TGD báo cáo về các mặt hoạt động của Tổng công ty, báo cáo triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các nội dung khác về hoạt động của Công ty theo yêu cầu của HĐQT

Công tác giám sát được HĐQT duy trì thường xuyên thông qua việc thẩm định định kỳ kết quả sản xuất kinh doanh theo quý và các giai đoạn trong năm 2025. Trên cơ sở đó, HĐQT đã vạch ra các mục tiêu cụ thể, đồng thời phê duyệt những chủ trương, định hướng và giải pháp trọng tâm nhằm làm kim chỉ nam cho Giám đốc Công ty trong quá trình tổ chức thực hiện.

Dưới sự dẫn dắt sát sao của HĐQT, trong năm 2025, Ban điều hành đã nỗ lực triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty. Các mảng hoạt động cốt lõi đã có sự chuyển biến tích cực như: Tối ưu hóa hoạt động đầu tư; thực hành tiết kiệm và kiểm soát chi phí hiệu quả; hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật; quản trị chặt chẽ công nợ nhằm bảo toàn năng lực tài chính và nâng cao lợi nhuận kinh doanh.

Đánh giá tổng thể năm 2025, Ban điều hành Công ty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực thi nghiêm túc các nghị quyết và quyết định từ HĐQT.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị tổng chi phí là: 624.000.000 đồng, tổng thù lao đã chi nằm trong hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua là 156.000.000 đồng/năm/một thành viên HĐQT

Thực tế thù lao đã chi cho các thành viên HĐQT như sau:

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Chi phí Hoạt động	Các lợi ích khác
Đặng Thành Tâm	Chủ tịch HĐQT	0	0	0
Nguyễn Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT	156.000.000	0	0

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Chi phí Hoạt động	Các lợi ích khác
Nguyễn Cẩm Phương	Thành viên HĐQT	156.000.000	0	0
Hồ Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT	156.000.000	0	0
Nguyễn Thanh Thái	Thành viên HĐQT	156.000.000	0	0
Tổng cộng đã chi trong năm 2025		624.000.000	0	0

II. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

- Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Hieu lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:**

Các giao dịch này đã được báo cáo chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty được công bố thông tin vào ngày 30/01/2026 tại website công ty. Các giao dịch đều được Hội đồng quản trị thông qua bằng các Quyết định tại các cuộc họp định kỳ và bất thường trong năm.

- Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

Các giao dịch này đã được báo cáo chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty được công bố thông tin vào ngày 30/01/2026 tại website công ty. Các giao dịch đều được thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty

III. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HĐQT

Trong năm 2025, các hoạt động chính của các tiểu ban nằm trong việc tham mưu, góp ý, giám sát các kế hoạch kinh doanh năm 2025 của các đơn vị thành viên và công ty mẹ, các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị xin báo cáo như sau:

1. Tiểu ban Tài chính

- Tham mưu các bản kế hoạch kinh doanh trong năm 2025 của các đơn vị.
- Quản trị và tương tác chặt chẽ với các công ty con, công ty thành viên để đảm bảo hoạt động hiệu quả nhất, bao gồm theo dõi và đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của từng công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu được đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.
- Đảm bảo thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời và hiệu quả trong việc soát xét báo cáo và tình hình tài chính, đồng thời tiến hành hoàn thiện hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và nâng cấp hệ thống quản lý rủi ro của bộ phận tài chính kế toán.

- Giám sát hoạt động của bộ phận Tài chính – Kế toán nhằm nâng cao thực hành quản trị và đảm bảo tuân thủ các quy định và tiêu chuẩn.
- Thực hiện công tác đánh giá các báo cáo nghiên cứu khả thi cho các dự án hiện hữu và các dự án phát triển mới.

2. Tiểu ban Chính sách Phát triển

- Triển khai phương án chuyển đổi số cho Công ty, đảm bảo rằng quá trình này được thực hiện một cách hiệu quả và hài hòa với các mục tiêu phát triển tổng thể của công ty.
- Hoàn thiện và triển khai bộ văn hóa doanh nghiệp, bao gồm việc xác định Tâm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi và các mục tiêu chính sách phát triển dài hạn. Điều này giúp tạo ra một môi trường làm việc tích cực, khuyến khích sự sáng tạo và phát triển bền vững của Công ty.
- Cải tiến các quy trình phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty

IV. BÁO CÁO VỀ CÁC NỘI DUNG KHÁC

HDQT báo cáo về việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2025 nhưng vẫn chưa hoàn thành trong năm như sau:

- Ngày 10/12/2025 Công ty đã hoàn thiện bộ hồ sơ và đã công bố thông tin việc thông qua phương án và hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và đã tiến hành nộp cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước tại cùng thời điểm.
- Tuy nhiên trong quá thực hiện, vì cần tập trung vào một số dự án lớn và một số nội dung trong hồ sơ cần cập nhật, điều chỉnh bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế nên Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất tạm dừng việc tiếp tục triển khai hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2025 và rút hồ sơ đã nộp tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để có thêm thời gian chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ một cách đầy đủ nhất và đã tiến hành công bố thông tin về việc rút hồ sơ vào ngày 21/01/2026.

Trong năm 2026, sau khi phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu được ĐHĐCĐ thông qua, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục hoàn thiện phương án và tiến hành các thủ tục liên quan để hoàn thành mục tiêu tăng vốn trong năm 2026.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

Để đảm bảo hoạt động của công ty được duy trì ổn định và đem lại hiệu quả cao. HDQT đề ra kế hoạch hoạt động trong năm 2026 sẽ tập trung vào việc chỉ đạo, xem xét, phê duyệt và giám sát các vấn đề sau:

1. Về kế hoạch kinh doanh – tài chính

- Tiếp tục thực hiện giám sát, phê duyệt các kế hoạch kinh doanh của Ban TGD trong hoạt động của SGT và các đơn vị thành viên.
- Lập các phương án cân đối dòng tiền, huy động nguồn vốn, xây dựng phương án tài chính phù hợp, cân đối với các hoạt động đầu tư và thanh toán các khoản nợ tới hạn.
- Giám sát việc triển khai các dự án mà Công ty đang có kế hoạch đầu tư
- Tiếp tục triển khai các hoạt động đầu tư đối với các dự án đã được cấp Giấy Chứng nhận đầu tư
- Thực hiện triển khai lên kế hoạch đầu tư, mô hình tổ chức, tiến độ thực hiện, chuẩn bị nguồn lực tài chính cho các dự án Bất động sản chuẩn bị triển khai trong năm 2026

2. Về quản lý:

- Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý hoạt động kinh doanh chặt chẽ, sử dụng chi phí một cách hợp lý để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

3. Về nhân sự - lao động

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy nhân sự, xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có năng lực và giàu kinh nghiệm; đảm bảo đời sống người lao động được nâng cao, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty.
- Phát triển chính sách lương thưởng, nâng cao chế độ đãi ngộ cho CBNV, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn và thoải mái, khuyến khích sự sáng tạo của nhân viên.

4. Kế hoạch hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

4.1. Tiểu ban Tài chính

- Theo dõi sát sao quá trình triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2026 của các công ty con và công ty liên kết, đảm bảo sự gắn kết trong toàn hệ thống và đáp ứng đầy đủ các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thường xuyên rà soát, đánh giá và báo cáo tiến độ nhằm kịp thời điều chỉnh các phương án triển khai.
- Triển khai chương trình tối ưu hóa chi phí đồng bộ trong toàn hệ thống, bắt đầu từ việc xây dựng bộ chỉ tiêu đo lường hiệu quả chi phí theo từng khối chức năng (vận hành, đầu tư, tài chính, nhân sự, công nghệ...).
- Tham mưu cho Ban Điều hành và Hội đồng Quản trị trong các quyết định chiến lược liên quan đến kinh doanh, đầu tư, tái cấu trúc tài chính và huy động

- vốn – đặc biệt trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động. Chuẩn bị kỹ lưỡng các phương án vốn trung – dài hạn phù hợp với chiến lược tăng trưởng.
- Theo dõi, giám sát và thúc đẩy quá trình triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
 - Chủ động đề xuất và tham mưu việc hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình tài chính – kế toán, xây dựng các bộ chỉ số kiểm soát (KPI) phù hợp với từng cấp độ quản trị. Bên cạnh đó, chỉ đạo phòng/bộ phận tài chính kế toán trong việc rà soát, nâng cấp quy trình công việc theo hướng chuẩn hóa và số hóa.
 - Đề xuất tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về quản trị rủi ro, quản trị chất lượng, phân tích tài chính, dự báo dòng tiền, quản lý vốn lưu động và các kỹ năng phân tích định lượng hiện đại. Mục tiêu nhằm nâng cao năng lực đội ngũ và chuẩn bị sẵn sàng cho các giai đoạn mở rộng quy mô doanh nghiệp.
 - Tích cực tham gia các diễn đàn kinh tế, hội thảo chuyên ngành tài chính – ngân hàng, đầu tư để cập nhật thông tin mới nhất, kết nối với chuyên gia và mở rộng mạng lưới đối tác chiến lược. Đồng thời khai thác thông tin thị trường để dự báo xu hướng và đưa ra các khuyến nghị phù hợp trong hoạt động điều hành.

4.2. Tiểu ban Chính sách Phát triển

- Xây dựng và triển khai "Chiến lược phát triển bền vững" gắn với ESG, lồng ghép các yếu tố Môi trường – Xã hội – Quản trị vào kế hoạch đầu tư, vận hành và đánh giá hiệu quả dự án.
- Định hướng trở thành Doanh nghiệp dữ liệu (Data-driven Enterprise): mọi quyết định quan trọng dựa trên phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo và tự động hóa.
- Thiết lập Học viện nội bộ (Corporate Academy) nhằm chuẩn hóa đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, tư duy chiến lược và đổi mới.
- Xây dựng Chiến lược Thương hiệu & Đổi mới (Brand & Innovation Strategy): tăng cường sức mạnh thương hiệu, thu hút nhân tài, và phát triển các mô hình kinh doanh mới theo hướng sáng tạo – số hóa – thích ứng nhanh.
- Mở rộng mạng lưới đối tác chiến lược trong và ngoài nước, tăng cường huy động vốn, thu hút đầu tư cho các dự án trọng điểm.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐẶNG THÀNH TÂM

C.T.C.P * H.N.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN
TRỊ ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC
LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025



THÁNG 04/2026



1. Thành viên độc lập của HĐQT và thù lao, chi phí

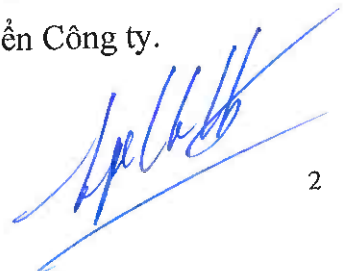
- HĐQT có tất cả 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập
- Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và có ý kiến vào các nội dung phù hợp với chức năng nhiệm vụ được phân công.
- Thù lao của thành viên độc lập HĐQT được chi trả đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua. Trong năm không phát sinh chi phí hoạt động khác của thành viên độc lập HĐQT.

2. Đánh giá về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức tổng cộng 17 phiên họp, bao gồm cả tập trung và lấy ý kiến trực tiếp từ các thành viên HĐQT bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Bên cạnh các cuộc họp bất thường để thông qua các nội dung phát sinh trong hoạt động của công ty, định kỳ hàng quý, HĐQT đều tổ chức họp đánh giá, cập nhật tình hình kinh doanh, tài chính của công, các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp và tích cực thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng các nội dung được đưa ra tại cuộc họp.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và phù hợp với chiến lược đã được thông qua và báo cáo tại ĐHĐCĐ.

3. Đánh giá về hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2025, HĐQT của SAIGONTEL có tổng cộng 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và 03 thành viên không điều hành. Toàn bộ thành viên HĐQT đều tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định chiến lược, kiểm soát tuân thủ, giám sát hoạt động của Ban TGD và đảm bảo các chuẩn mực về quản trị công ty theo quy định pháp luật.
- Cùng với các Thành viên còn lại, các Thành viên HĐQT độc lập đã tham gia vào phản biện, kiểm soát mục tiêu kế hoạch kinh doanh, tham gia xây dựng các quy chế, chính sách vận hành nhằm đảm bảo lợi ích chung của Công ty. Đồng thời, trực tiếp chia sẻ kiến thức với Ban TGD nhằm hỗ trợ cho việc quản trị và phát triển Công ty.



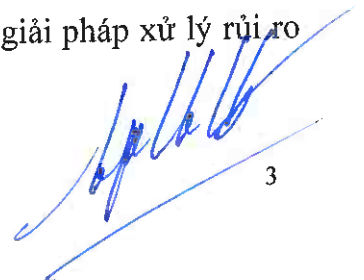
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, đầu tư các dự án trong Công ty đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD để đảm bảo đem lại hiệu quả tốt nhất cho hoạt động của công ty.
- Các đầu tư cho các dự án mới đều được nghiên cứu, thảo luận và phản biện trong các cuộc họp giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc để đưa ra quyết định phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

4. Đánh giá về kết quả công tác quản trị và giám sát

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.
- HĐQT thường xuyên theo dõi và định hướng tiến trình điều hành của Ban TGD, đảm bảo tuân theo các quy định phân quyền và các chính sách, kế hoạch của HĐQT, đồng thời tuân thủ các quy định của pháp luật
- Các thành viên HĐQT giữ chức danh trong Ban TGD thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGD. Các quyết định quan trọng của Ban TGD đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ các thành viên HĐQT / Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.
- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản lý rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban TGD nhận diện sớm các vấn đề, giúp Công ty duy trì tính bền vững và ổn định trọng hoạt động, bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

5. Kết luận, đánh giá chung về hoạt động của HĐQT trong năm 2025

- Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2025 tập trung đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các chuẩn mực về Quản trị công ty
- Tất cả các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm và có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò bảo vệ lợi ích của Công ty.
- Các thành viên HĐQT đã đề xuất, tham mưu cho HĐQT về việc nâng cao năng lực quản trị công ty, thay đổi cơ cấu tổ chức, các chính sách quản lý và các giải pháp xử lý rủi ro



phát sinh trong hoạt động của Công ty.

- Các thành viên HĐQT đã tham gia cùng Ban Tổng giám đốc triển khai các hoạt động xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp và phối hợp chặt chẽ với Ban TGD tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư trong năm 2025.

Trên đây là báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT Công ty năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



NGUYỄN THANH THÁI



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM
2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

□♦□

THÁNG 04/2026

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ Phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn.

Ban Kiểm soát xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn được tổ chức ngày 15 tháng 04 năm 2026.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 04 cuộc họp trong năm 2025. Các Thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát, đồng thời phân công thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành để giám sát hoạt động kinh doanh, thực hiện mục tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thay mặt cổ đông. Ban kiểm soát đã cùng với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Ban kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện theo nội dung trong Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua; bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế của công ty.

Ban kiểm soát thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát hoạt động theo nguyên tắc độc lập và can trọng; luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của công ty.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, thù lao của Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

Chức vụ	Thù lao	Chi phí Hoạt động	Các lợi ích khác
Ông Nguyễn Đức Thuận - Trưởng Ban Kiểm soát	144.000.000	-	-
Bà Lê Thị Kim Nhung - Thành viên Ban Kiểm soát	120.000.000	-	-
Bà Sú Ngọc Bích – Thành viên Ban Kiểm soát	120.000.000	-	-
Tổng cộng	384.000.000	-	-

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty

- Công ty thực hiện đúng quy định về việc thực hiện bổ sung ngành nghề kinh doanh 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Công ty thực hiện đúng quy định về việc lập báo cáo tài chính và công bố thông tin hàng quý, năm theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của nhà nước.
- Công tác kế toán tại Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. Ban Kiểm soát chưa phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính kế toán trong kỳ.
- Các BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2025. Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Ban Kiểm soát thống nhất các số liệu trên BCTC năm 2025 của Ban điều hành đã được kiểm toán.

2. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty

Trong năm 2025 Công ty đã đạt được kết quả như sau

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Thực hiện/Kế hoạch
Tổng doanh thu (Tỷ đồng)	3.000		
Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	400		

Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu năm 2025 Công ty thực hiện% kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
- Lợi nhuận trước thuế đạt% so với kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

- Ban kiểm soát thường xuyên có những trao đổi với HĐQT và Ban điều hành qua các hình thức như: trao đổi trực tiếp, email, văn bản.
- Ban kiểm soát cũng thường xuyên cử đại diện tham gia các cuộc họp của các bộ phận nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát. Trong các cuộc họp này, BKS đã đưa ra những ý kiến đóng góp trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình
- HĐQT, Ban điều hành cũng như các đơn vị phòng ban trong Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện để BKS có thể thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Các báo cáo, hồ sơ chứng từ đều được cung cấp đầy đủ đến BKS khi có yêu cầu.

Thông qua các hoạt động nêu trên, Ban Kiểm soát nhận thấy trong năm 2025 Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện triển khai các nội dung đã được Đại hội cổ đông thường niên 2025 phê duyệt; tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị; thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty nhằm đạt hiệu quả cao, cũng như chủ động thực hiện các biện pháp hữu hiệu, kịp thời trong công tác chỉ đạo điều hành tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, phân quyền trong điều lệ và các quy định nội bộ của công ty.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.**1. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị**

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị: tham gia thường xuyên các cuộc họp định kỳ của HĐQT, được tham gia đóng góp ý kiến cho các biên bản họp, nghị quyết và quyết định của HĐQT.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của công ty trong năm.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát các cổ đông

Trong năm 2025 Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị và yêu cầu kiểm tra của cổ đông đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty.

VI. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH:**1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:**

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện một số các giao dịch với các bên liên quan nêu trên, các giao dịch này đã được báo cáo chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty. Các giao dịch này đều được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và công ty và có đầy đủ các hồ sơ chứng từ đi kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành

500
TY
LIÊN
HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ
N

viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm 2025, các giao dịch nêu trên đã được báo cáo chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty. Các giao dịch này đều được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và công ty và có đầy đủ các hồ sơ chứng từ đi kèm.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được nêu trong Quy chế hoạt động, Ban Kiểm soát sẽ thay mặt các cổ đông để theo dõi, thẩm định các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2026, BKS tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chức năng của Ban Kiểm Soát theo đúng quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát bao gồm:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, các Nghị quyết Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Kiểm soát việc sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ;
- Thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty;

Trên đây là báo cáo năm 2025 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN ĐỨC THUẬN



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



THÁNG 04/2026

Kính thưa Quý Cổ đông,

Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn (SAIGONTEL) hân hạnh được chào đón Quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty.

Năm 2025 được đánh giá là một năm bứt phá ngoạn mục của kinh tế Việt Nam, không chỉ hoàn thành mà còn vượt nhiều chỉ tiêu quan trọng so với năm 2024. Sự phục hồi mạnh mẽ của cầu thế giới cùng với các chính sách điều hành linh hoạt trong nước đã giúp quy mô nền kinh tế xác lập những cột mốc mới.

Trong quá trình tăng trưởng, SAIGONTEL tiếp tục duy trì các hoạt động trong lĩnh vực truyền thống là dịch vụ viễn thông và tập trung phát triển các dự án bất động sản khác bao gồm bất động sản khu công nghiệp, bất động sản cao tầng. Sau đây đại diện Ban Lãnh đạo xin được báo cáo với các Quý cổ đông về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025 như sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Dưới sự dẫn dắt và định hướng của Ban lãnh đạo, công ty đã và đang tập trung vào việc mở rộng quỹ đất khu công nghiệp quy mô lớn và xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại tại các vị trí chiến lược. Điều này nhằm mục đích đáp ứng nhanh chóng và linh hoạt cho nhu cầu đa dạng của các nhà đầu tư, từ diện tích đến vị trí lý tưởng. Cùng với đó, SGT không ngừng nỗ lực để tạo ra các giải pháp đổi mới thân thiện môi trường và hiệu quả, đồng thời hỗ trợ cho sự phát triển bền vững và thành công của các doanh nghiệp đầu tư vào Việt Nam

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2025 của Công ty:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH
Doanh thu thuần	2.000 tỷ	1.855 tỷ	92,75%
Lợi nhuận trước thuế	400 tỷ	499,9 tỷ	125,50%

Với tất cả sự nỗ lực trong một năm nhiều thách thức, kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty năm 2025 ghi nhận cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất đạt 1.855 tỷ đồng, tăng trưởng 1% so với năm 2024 và đạt 92,75% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 500 tỷ đồng, tăng trưởng 127,27% so với năm 2024 và đạt 125,5% so với kế hoạch.

Trong năm 2025, doanh thu công ty chưa đạt được chỉ tiêu doanh thu đề ra theo kế hoạch tuy nhiên, với tiết kiệm chi phí, cũng như có quỹ đất sẵn sàng để giao cho khách hàng giúp gia tăng biên lợi nhuận của công ty giúp lợi nhuận vượt 25.5% so với kế hoạch.

2. Đánh giá chi tiết hoạt động SXKD

Trong năm 2025, SGT vẫn duy trì theo định hướng phát triển với 03 mảng chính, đó là: Công nghiệp - Đô Thị - Dịch vụ, cụ thể như sau:

a. Bất động sản Công nghiệp

Tên dự án	Tiến độ pháp lý	Tiến độ thi công	Doanh thu
KCN Đại Đồng Hoàn Sơn – GD2 – Bắc Ninh	- Đã hoàn thành việc đền bù GPMB đến 99,57% diện tích, đã bàn giao đất đợt 4 và tách giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho 35,8/66,82ha đất thương phẩm	- Đã triển khai hạ tầng kỹ thuật và bàn giao cho khách hàng.	Doanh thu ghi nhận 1.219 tỷ
CCN Tân Phú 1 và Tân Phú 2 – Thái Nguyên	- Đã hoàn tất việc điều chỉnh Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Tân Phú 1 và Tân Phú 2; - Đã giải phóng mặt bằng đạt tổng diện tích 126ha, chiếm 96% tổng diện tích toàn dự án (131ha); - Đã được giao đất và cấp chứng nhận quyền sử dụng đất 72,3ha (97%) đối với Cụm công nghiệp Tân Phú 1 và 36,2ha (64%) đối với Cụm công nghiệp Tân Phú 2; - Đã được cấp giấy phép xây dựng theo từng đợt giao đất.	- Cụm công nghiệp Tân Phú 1: đã san lấp đạt 72% diện tích, hoàn thành đấu nối HTKT và hệ thống giao thông - Cụm công nghiệp Tân Phú 2: đã san lấp đến 45% diện tích	Doanh thu ghi nhận từ việc kinh doanh CCN Tân Phú 1 đạt: 256 tỷ
CCN Lương Sơn – Thái Nguyên	- Đã hoàn thành việc điều chỉnh quyết định thành lập Cụm công nghiệp; - Đã tiến hành chi trả tiền GPMB 18,32ha, chiếm 53,1%.	- Chưa thực hiện san nền và thi công hạ tầng.	Chưa ghi nhận doanh thu

Tên dự án	Tiến độ pháp lý	Tiến độ thi công	Doanh thu
KCN Nam Tân Tập – Long An	<ul style="list-style-type: none"> - Đã thực hiện GPMB được 111,61ha, chiếm 75% diện tích cần GPMB của dự án; - Đã được giao đất đợt 1 với diện tích 46ha; - Đã được cấp phép xây dựng. 	- Đã san lấp.	Chưa ghi nhận doanh thu.
KCN Tân Tập – Long An	- Thực hiện công tác pháp lý liên quan đến khu công nghiệp, khu tái định cư.	- Chưa thi công.	Chưa ghi nhận doanh thu.
Nhà xưởng cho thuê tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng	- Lô A23 – 8ha: đã hoàn thành các thủ tục pháp lý.	<ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thiện thi công nhà xưởng C2 2.400m² và đưa vào kinh doanh - Nhà xưởng C1 2.400m² đang thi công sẽ đưa vào kinh doanh trong năm 2026 	Ghi nhận doanh thu cho thuê nhà xưởng 2.2 tỷ
Văn phòng cho thuê tại Tòa nhà văn phòng Saigon ICT 1 và 2 tại CVPM Quang Trung	<ul style="list-style-type: none"> - Tòa ICT1: quy mô 08 tầng - Tòa ICT2: quy mô 12 tầng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tòa ICT1: lắp đầy 100%. - Tòa ICT2: lắp đầy 37% 	<ul style="list-style-type: none"> - Tòa ICT1: 17,36 tỷ - Tòa ICT2: 10,56 tỷ

b. Bất động sản đô thị

Tên dự án	Diện tích/ Tổng mức đầu tư/ Số lượng sản phẩm	Tiến độ triển khai / bán hàng	Doanh thu
-----------	--	----------------------------------	-----------

Tên dự án	Diện tích/ Tổng mức đầu tư/ Số lượng sản phẩm	Tiến độ triển khai / bán hàng	Doanh thu
Nhà ở xã hội Bàu Tràm hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn Đà Nẵng (SDN)	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích sàn 265.738m² - Tổng mức đầu tư 2.273 tỷ - Triển khai 2 giai đoạn <ul style="list-style-type: none"> ● Giai đoạn 1: 121.798m² gồm 4 tòa với 1,549 căn hộ; ● Giai đoạn 2: 143.940m² gồm 6 tòa với 1,809 căn hộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành thi công và bàn giao căn hộ toàn bộ 2 giai đoạn - Đang hoàn thiện việc cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho khách hàng 	150 tỷ
Dự án Chung cư SAIGONTEL Central Park tại Bắc Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô: 2 tầng hầm, 19 tầng nổi - Tổng số căn hộ: 187 căn - Đang thực hiện thủ tục cấp sổ đỏ cho khách hàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã bàn giao căn hộ cho khách hàng. - Đã bán các căn cuối cùng trong năm 2025 - Doanh thu năm 2025 ghi nhận từ hoạt động quản lý tòa nhà 	2 tỷ
Dự án TTTM - DV & nhà ở cao cấp tại số 300A-B Nguyễn Tất Thành, P. 13, Q.4	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích sàn 46.710m² - Tổng mức đầu tư 2.100 tỷ - 26 tầng bao gồm 2 tầng hầm, 7 tầng thương mại dịch vụ, 7 tầng văn phòng và 10 tầng căn hộ với 168 căn hộ định vị phân khúc cao cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thi công. 	Chưa ghi nhận doanh thu.

c. Dịch vụ:

Lĩnh vực	Hoạt động	Doanh thu
Viễn thông	- Duy trì cung cấp dịch vụ đường truyền tại các KCN hiện hữu của SGT và SGI Group	57 tỷ
Xăng dầu	- Duy trì hoạt động cây xăng tại KCN Đại Đồng Hoàn	60 tỷ

Lĩnh vực	Hoạt động	Doanh thu
	Sơn	

3. Trung Tâm Đổi Mới Sáng Tạo (SOI Hub)

Soi-Hub, viết tắt của Saigon Open Innovation Hub, đây là Innovation Hub đầu tiên tại Việt Nam được vận hành bởi tư nhân. Ra đời từ sự hợp tác giữa SaigonTel và OITI Innovation Hub, trong năm 2025 Công ty đã tập trung vào việc đầu tư cho SoiHub để tạo nền tảng và có sự chuẩn bị đầy đủ để SoiHub sẵn sàng đi vào hoạt động kể từ năm 2026. Hoạt động của SoiHub gồm 4 lĩnh vực chính bao gồm:

Lĩnh vực	Hoạt động	Doanh thu
Co-Working Space	<ul style="list-style-type: none"> - Khai thác 3 tầng tại tòa nhà Tech Valley tại CVPM Quang Trung với diện tích sàn 4,980m2. - Tổng mức đầu tư phân bổ cho hạng mục Co-working Space 41.1 tỷ. 	10,56 tỷ
Tư vấn – Tổ chức sự kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp từ lúc thành lập đến khi gọi vốn và mở rộng phát triển. - Cung cấp dịch vụ Đào tạo và xúc tiến đầu tư ở cấp độ nền tảng, đào tạo kỹ năng và tư duy. - Tổ chức các sự kiện. 	- Đang đầu tư chưa ghi nhận doanh thu
Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đưa chuyên gia đến nhằm đào tạo và nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp, địa phương. - Đào tạo kết hợp xúc tiến đầu tư. - Đào tạo chuyên sâu về Cyber security, AI, công nghệ mới nổi cho các doanh nghiệp, địa phương. - Đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề cho các ngành đặc thù. - Đào tạo nghề. 	- Đang đầu tư chưa ghi nhận doanh thu
Tăng trưởng xanh	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động thẩm định và kiểm kê khí nhà kính. - Hoạt động mua bán, trao đổi tín chỉ các-bon. - Hoạt động tư vấn chiến lược, định hướng tăng trưởng xanh. 	- Đang đầu tư chưa ghi nhận doanh thu

4. Các sự kiện nổi bật trong hoạt động kinh doanh năm 2025

STT	Thời gian	Hoạt động
1	14/01/2025	Tổ chức chương trình Vietnam Getting to Netzero

STT	Thời gian	Hoạt động
2	15/01/2025	Diễn đàn Phát triển chung Xu hướng Phát triển các Ngành CN Cao trên thế giới và sự phù hợp với Việt Nam năm 2025
3	14/03/2025	GẶP GỠ 2025: LÀO CAI – Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam – Trung Quốc
4	15-18/07/2025	ABAC 2025 Bridge – Business – Beyond
5	15/07/2025	Đối thoại Phát triển Đô thị giữa Hoa Kỳ và TP. Hồ Chí Minh – Định hình kỷ nguyên tăng trưởng tiếp theo
6	12/08/2025	Diễn đàn Kinh tế Việt Nam - Hàn Quốc 2025
8	27-30/08/2025	Làm việc với các đối tác chiến lược Hàn Quốc về hợp tác trong các lĩnh vực nông nghiệp-dược, pin hiệu suất cao, chuyển đổi số, data center,...
9	16/10/2025	Diễn đàn mùa thu HCM tại Hoa Kỳ
10	25-26/10/2025	Tổ chức chương trình OID 2025 - "Đột phá công nghệ, Thúc đẩy chuyển dịch xanh & số"
11	18/11/2025	Chương trình Hội nghị XTĐT tỉnh Cà Mau
12	25-26/11/2025	Diễn đàn kinh tế TP HCM HEF 2025
13	10/12/2025	Chương trình khảo sát mô hình Data mẫu Neihu & trao đổi hợp tác đối tác về DA data center, điện mặt trời (ME, WVU, SPT)

5. Tình hình tài chính

a. Vốn chủ sở hữu và Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Vốn góp của chủ sở hữu trong năm 2025 là 1.480.035.180.000 đồng, với số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là 148.003.208 cổ phiếu thì lãi cơ bản trên cổ phiếu là 2.249 đồng/cổ phiếu (công ty còn 310 cổ phiếu quỹ).

b. Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán	Đơn vị tính	Năm 2025
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,67
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,54

Trên đây là báo cáo tổng kết của Ban Điều hành về một số chỉ tiêu đã đạt được trong năm 2025, kính trình Đại hội Cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, chúng tôi xin gửi đến quý vị đại biểu, quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG THÀNH TÂM



**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**



**BÁO CÁO KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**



THÁNG 04/2026



Kính thưa Quý Cổ đông,

Triển vọng toàn cầu năm 2026 không còn mang màu sắc ảm đạm của thời kỳ hậu đại dịch, nhưng lại đối mặt với sự phân hóa sâu sắc giữa các nhóm quốc gia. Tốc độ tăng trưởng: IMF và OECD dự báo GDP toàn cầu dao động quanh mức 2,9% - 3,3%. Trong khi Mỹ và Châu Âu có dấu hiệu chậm lại do các chính sách thắt chặt tiền tệ kéo dài, các nền kinh tế mới nổi tại Châu Á lại trở thành đầu tàu tăng trưởng. Xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng (đặc biệt là các chính sách thuế quan từ Mỹ) và các cuộc xung đột địa chính trị tiếp diễn là những rào cản lớn nhất đối với dòng chảy thương mại quốc tế.

Năm 2026 là năm đầu tiên Việt Nam thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026-2030) Quốc hội và Chính phủ đặt mục tiêu phấn đấu đạt 10% trở lên. Đây là con số rất cao so với mức trung bình 6-7% trước đây, thể hiện quyết tâm bứt phá của Việt Nam. Việt Nam đang tận dụng Nghị quyết 57-NQ/TW để tham gia sâu vào chuỗi giá trị bán dẫn. Số lượng kỹ sư chip dự kiến tăng mạnh, thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao vào lĩnh vực công nghệ cao. Việc tinh gọn bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính và cải cách Luật Đầu tư được kỳ vọng sẽ giải phóng nguồn lực, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp. Năm 2026 được dự báo là thời điểm "vàng" của bất động sản khu công nghiệp (BĐS KCN) tại Việt Nam. Không còn dừng lại ở việc cho thuê đất mà còn đang chuyển mình mạnh mẽ sang mô hình thông minh và bền vững để đón dòng vốn FDI chất lượng cao.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành SAIGONTEL kính trình quý cổ đông Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các nội dung như sau:

1. Bất động sản Khu công nghiệp

Với hơn 7 khu công nghiệp, cụm công nghiệp tại các tỉnh trọng điểm đã có chứng nhận đầu tư và đang đồng loạt triển khai, bất động sản khu công nghiệp sẽ mang lại nhiều doanh thu cho SAIGONTEL. Theo đó Công ty sẽ tập trung triển khai các KCN sau:

Khu công nghiệp	Tiến độ GPMB và bàn giao đất	Tiến độ thi công 2026	Doanh thu dự kiến
KCN Đại Đồng Hoàn Sơn - GD2 - Bắc Ninh	- Đã có Giấy chứng nhận QSDĐ của 92ha/95,81ha diện tích toàn khu. - Năm 2025 đạt mục tiêu	- Hoàn tất 100% hạ tầng kỹ thuật. - Hoàn tất & vận hành nhà máy cấp nước 15.000m ³ /ngđ.	- Doanh thu dự kiến 479 tỷ

Kính thưa Quý Cổ đông,

Triển vọng toàn cầu năm 2026 không còn mang màu sắc ảm đạm của thời kỳ hậu đại dịch, nhưng lại đối mặt với sự phân hóa sâu sắc giữa các nhóm quốc gia. Tốc độ tăng trưởng: IMF và OECD dự báo GDP toàn cầu dao động quanh mức 2,9% - 3,3%. Trong khi Mỹ và Châu Âu có dấu hiệu chậm lại do các chính sách thắt chặt tiền tệ kéo dài, các nền kinh tế mới nổi tại Châu Á lại trở thành đầu tàu tăng trưởng. Xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng (đặc biệt là các chính sách thuế quan từ Mỹ) và các cuộc xung đột địa chính trị tiếp diễn là những rào cản lớn nhất đối với dòng chảy thương mại quốc tế.

Năm 2026 là năm đầu tiên Việt Nam thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026-2030) Quốc hội và Chính phủ đặt mục tiêu phấn đấu đạt 10% trở lên. Đây là con số rất cao so với mức trung bình 6-7% trước đây, thể hiện quyết tâm bứt phá của Việt Nam. Việt Nam đang tận dụng Nghị quyết 57-NQ/TW để tham gia sâu vào chuỗi giá trị bán dẫn. Số lượng kỹ sư chip dự kiến tăng mạnh, thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao vào lĩnh vực công nghệ cao. Việc tinh gọn bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính và cải cách Luật Đầu tư được kỳ vọng sẽ giải phóng nguồn lực, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp. Năm 2026 được dự báo là thời điểm "vàng" của bất động sản khu công nghiệp (BDS KCN) tại Việt Nam. Không còn dừng lại ở việc cho thuê đất mà còn đang chuyển mình mạnh mẽ sang mô hình thông minh và bền vững để đón dòng vốn FDI chất lượng cao.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành SAIGONTEL kính trình quý cổ đông Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các nội dung như sau:

1. Bất động sản Khu công nghiệp

Với hơn 7 khu công nghiệp, cụm công nghiệp tại các tỉnh trọng điểm đã có chứng nhận đầu tư và đang đồng loạt triển khai, bất động sản khu công nghiệp sẽ mang lại nhiều doanh thu cho SAIGONTEL. Theo đó Công ty sẽ tập trung triển khai các KCN sau:

Khu công nghiệp	Tiến độ GPMB và bàn giao đất	Tiến độ thi công 2026	Doanh thu dự kiến
KCN Đại Đồng Hoàn Sơn – GD2 – Bắc Ninh	- Đã có Giấy chứng nhận QSDĐ của 92ha/95,81ha diện tích toàn khu. - Năm 2025 đặt mục tiêu	- Hoàn tất 100% hạ tầng kỹ thuật. - Hoàn tất & vận hành nhà máy cấp nước 15.000m ³ /ngđ.	- Doanh thu dự kiến 479 tỷ

Khu công nghiệp	Tiến độ GPMB và bàn giao đất	Tiến độ thi công 2026	Doanh thu dự kiến
	có Giấy chứng nhận QSDĐ toàn bộ diện tích.	- Khởi công tòa nhà văn phòng với quy mô 9 tầng, tổng diện tích 8.460m ² .	
CCN Tân Phú 1 và Tân Phú 2 – Thái Nguyên	<ul style="list-style-type: none"> - Tân Phú 1: được giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến 99% diện tích (73,75ha/74,5ha). - Tân Phú 2: Trong năm 2026 hoàn thành tổng giao đất, ký hợp đồng thuê đất với tỉnh và cấp sổ đỏ kế hoạch đạt được 50,6ha/56,5ha đạt tỷ lệ 90% Dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - San lấp: Hoàn thành đạt 95% tổng Dự án.(Tân Phú 1 đạt 99%; Tân Phú 2 đạt 90%) - Hạ tầng kỹ thuật: đến cuối 2025 đạt 95% diện tích dự án - Thực hiện thi công xong giai đoạn 1 Nhà máy xử lý nước sạch (Công suất 2.500 m³/ngày đêm)và đi vào vận hành thử nghiệm. - Hoàn tất & vận hành nhà máy xử lý nước thải. - Khởi công tòa nhà văn phòng với quy mô 3 tầng, diện tích sàn 378m² và đi vào hoạt động 	- Doanh thu dự kiến 606 tỷ
KCN Nam Tân Tập – Long An	Khu công nghiệp: <ul style="list-style-type: none"> - Đạt mục tiêu tiếp tục GPMB phần còn lại , thi 	Khu công nghiệp: <ul style="list-style-type: none"> - Thi công đường số 1, N1, trạm xử lý nước 	- Doanh thu dự kiến trên 1.000 tỷ

026
 CÔNG
 CỔ PH
 NGHỆ-VI
 ÀI GÒ
 P L

Khu công nghiệp	Tiến độ GPMB và bàn giao đất	Tiến độ thi công 2026	Doanh thu dự kiến
	<p>công hạ tầng đáp ứng theo mục tiêu kinh doanh và thực hiện hoàn thành ghi nhận kinh doanh bàn giao cho thuê đất 38.8 ha</p> <p>Khu tái định cư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện GPMB phần diện tích khoảng 13,91 ha của phân kỳ 1,2 	<p>thái, trạm bơm cấp nước, PCCC và hạ tầng viễn thông..., nhà điều hành, đảm bảo bàn giao hạ tầng cho khách thuê</p> <p>Khu tái định cư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công hạ tầng theo tiến độ GPMB. 	
<p>Nhà xưởng cho thuê tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lô A23 – 8ha: đã hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan đến thẩm định, phê duyệt, cấp phép xây dựng; đang thực hiện thi công nhà xưởng trên lô đất này. - Lô A24 – 6,9ha: đang gia hạn tiến độ thực hiện dự án, xin cấp GCN phần đất còn lại này. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện nhà xưởng C1 và bàn giao cho khách hàng trong quý 2/2026 - Tiếp tục điều chỉnh tổng mặt bằng, suất đầu tư và thi công thêm 2 nhà xưởng là A1.1, B1(5.400m²) và văn phòng điều hành 	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu dự kiến 5.5 tỷ đồng
<p>Văn phòng cho thuê tại Tòa nhà văn phòng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tòa nhà ICT1 gồm 9 tầng với diện tích sàn 9.704,4m² - Tòa nhà ICT2 gồm 12 tầng với diện tích sàn 	<ul style="list-style-type: none"> - Tòa nhà ICT1: lấp đầy 100% - Tòa nhà ICT2: lấp đầy 71% 	<p>Tòa nhà ICT1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu: 18,7 tỷ <p>Tòa nhà ICT2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu:

06
 TY
 AN
 NTHON
 V
 CHI

Khu công nghiệp	Tiến độ GPMB và bàn giao đất	Tiến độ thi công 2026	Doanh thu dự kiến
Saigon ICT 1 và 2 tại CVPM Quang Trung	17.332m ²		22,8 tỷ
CCN Lương Sơn – Thái Nguyên	- Hoàn thành điều chỉnh QĐ thành lập CCN, DTM và toàn bộ công tác GPMB - Hoàn thành điều chỉnh bổ sung pháp lý dự án	- Chưa thi công trong năm 2026	Chưa phát sinh doanh thu trong năm 2026
KCN Tân Tập – Long An	- Hoàn thiện công tác pháp lý liên quan đến khu công nghiệp, khu tái định cư và bắt đầu thực hiện thủ tục GPMB.	- Chưa thi công trong năm 2026	Chưa phát sinh doanh thu trong năm 2026
KCN Đông Triều – Quảng Ninh	- Tập trung triển khai các hạng mục pháp lý và giải phóng mặt bằng	- Khởi công thi công hạ tầng KCN Đông Triều.	Chưa phát sinh doanh thu trong năm 2026

2. Bất động sản đô thị

Khu đô thị/Tòa nhà	Diện tích/ Tổng mức đầu tư/ Số lượng sản phẩm	Tiến độ triển khai / bán hàng	Doanh thu dự kiến
Nhà ở xã hội Bà Tràm hợp tác với	- Tổng diện tích sàn 265.738m ² - Tổng mức đầu tư 2.273	- Cả 2 giai đoạn: Đã bán đến 100% số lượng căn hộ, đã bàn	Không ghi nhận doanh thu mới trong năm do đã

Khu đô thị/Tòa nhà	Diện tích/ Tổng mức đầu tư/ Số lượng sản phẩm	Tiến độ triển khai / bán hàng	Doanh thu dự kiến
Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn Đà Nẵng (SDN)	tỷ - Triển khai 2 giai đoạn <ul style="list-style-type: none"> ● Giai đoạn 1 121.798m² gồm 4 tòa với 1,549 căn hộ ● Giai đoạn 2 143.940m² gồm 6 tòa với 1,809 căn hộ 	giao nhà và đang thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho khách hàng theo từng đợt	ghi nhận doanh thu toàn bộ các năm trước
Dự án Trung tâm thương mại, dịch vụ và nhà ở cao cấp tại số 300A-B Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4 hợp tác với Công ty CP Dệt may Viễn Thông Sài Gòn Vi Na (SGVN)	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích sàn 46.710m² - Tổng mức đầu tư 2.100 tỷ - 26 tầng bao gồm 2 tầng hầm, 7 tầng thương mại dịch vụ, 7 tầng văn phòng và 10 tầng căn hộ với 168 căn hộ định vị phân khúc cao cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy ý kiến các sở ban ngành để tháo gỡ vướng mắc về nguồn gốc đất có liên quan đất nhà nước và vướng mắc về góp vốn hợp tác thực hiện dự án của Tập đoàn Dệt may - Mục tiêu trong năm 2026 sẽ có phê duyệt chấp nhận chủ trương đồng thời chấp thuận nhà đầu tư 	Chưa ghi nhận doanh thu và lợi nhuận trong năm 2026
Dự án Khu đô thị thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hoà	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích 123.620m² - Tổng diện tích 123.620m² 	- Trong năm 2026 hoàn thiện thủ tục pháp lý và triển khai công tác GPMB	Chưa ghi nhận doanh thu và lợi nhuận trong năm 2025

3. Dịch vụ

Lĩnh vực	Hoạt động	Doanh thu dự kiến
Viễn thông	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục duy trì cung cấp dịch vụ đường truyền tại các KCN hiện hữu của SGT và SGI Group - Thu hút thêm khách hàng mới tại các KCN bắt đầu đi vào hoạt động trong năm 2026 	- Doanh thu 57,6 tỷ
Xăng dầu	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì hoạt động cây xăng tại KCN Đại Đồng Hoàn Sơn 	- Doanh thu 63,4 tỷ

4. Trung Tâm Đổi Mới Sáng Tạo (SOI Hub)

Trên cơ sở nền tảng đã đầu tư từ các năm trước, trong năm 2026, SOI-Hub sẽ tập trung vào triển khai 04 hợp phần chính được liên kết chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau với **tổng doanh thu dự kiến ~20 tỷ** bao gồm:

Lĩnh vực	Hoạt động	Doanh thu dự kiến
Co-Working Space	<ul style="list-style-type: none"> - Khai thác 3 tầng tại tòa nhà Tech Valley tại CVPM Quang Trung với diện tích sàn 4,980m² - Tổng mức đầu tư phân bổ cho hạng mục Co-working Space 41.1 tỷ 	- Doanh thu dự kiến 2.5 tỷ
Dịch vụ đổi mới sáng tạo Soilnno	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu mối Trung tâm Đổi mới sáng tạo Mở của Tập đoàn tiếp nhận và triển khai các dự án đặt hàng và hợp tác từ mạng lưới đối tác của Tập đoàn - Cung cấp các dịch vụ tư vấn, nghiên cứu và đánh giá bao gồm : Nghiên cứu và phân tích thị trường, đánh giá công nghệ, định giá giải pháp; Tư vấn lộ trình đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tư vấn chiến lược và chính sách đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động đầu tư và phát triển; Ươm tạo, hỗ trợ xúc tiến đầu tư FDI qua công nghệ và đổi mới sáng tạo; - Triển khai thu phí khách hàng và bán giải pháp tập trung trong các lĩnh vực công nghệ số, vật liệu mới, công nghệ môi trường và các 	- Doanh thu dự kiến 17,5 tỷ

Lĩnh vực	Hoạt động	Doanh thu dự kiến
	<p>giải pháp cải tiến hoạt động sản xuất - kinh doanh thông qua các gói tư vấn khách hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các hoạt động ứng dụng, thử nghiệm, chuyển giao và thương mại hóa các giải pháp công nghệ và đổi mới sáng tạo cho khách hàng thông qua các dự án cụ thể. - Tổ chức chuỗi chương trình Open Innovation Day 2026 và một số chương trình, sự kiện kết nối, xúc tiến đầu tư. 	
<p>Thúc đẩy các hoạt động tăng cường thương hiệu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường thu hút và triển khai ký kết các hợp tác chiến lược với các đối tác trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. - Tiếp tục là đầu mối tiếp nhận và triển khai xây dựng kế hoạch hoạt động KHCN, ĐMST với các đối tác chiến lược của tập đoàn. - Huy động nguồn lực tổ chức các hoạt động phát triển thương hiệu, tìm kiếm đối tác khách hàng. 	

5. Kế hoạch thu xếp nguồn vốn

Trong năm 2026, SAIGONTEL cần phải huy động và chuẩn bị nguồn vốn cũng như năng lực tài chính một cách chu đáo kỹ lưỡng để đáp ứng đồng thời nhu cầu triển khai thực hiện các dự án đã hoàn thiện pháp lý và nhu cầu đầu tư nhiều dự án trải dài khắp cả nước như kế hoạch đề ra.

a. Về nhu cầu nguồn vốn:

- Các dự án đã sẵn sàng kinh doanh, để đáp ứng các điều kiện giao đất, điều kiện và để có được sản phẩm bàn giao cho khách hàng với chất lượng tốt nhất đòi hỏi công ty cần phải thu xếp nguồn vốn để thực hiện đầu tư dự kiến khoảng **1.700 tỷ đồng**.
- Các dự án chưa ghi nhận doanh thu trong năm để hoàn tất các thủ tục pháp lý và GPMB cũng , thi công hạ tầng kỹ thuật **cần thu xếp ~600 tỷ đồng** trong năm 2026.
- Ngoài ra SAIGONTEL vẫn tiếp tục nghiên cứu và phát triển các dự án mới. Trong đó, công ty đặt kế hoạch trong năm 2026 sẽ đầu tư mua lại cổ phần doanh nghiệp để thực hiện một số dự án NOXH và KCN đã hoàn thiện pháp lý. Dự kiến nguồn

vốn cần thu xếp khoảng **700 tỷ đồng**.

b. Về kế hoạch thu xếp vốn:

- SAIGONTEL đã và đang được các ngân hàng lớn như BIDV, Vietinbank, VPBank... tài trợ vốn để thực hiện các dự án của công ty khắp cả nước. Bên cạnh đó SAIGONTEL cũng nhận được nhiều sự đề nghị hợp tác đầu tư từ nhiều tổ chức kinh tế đến từ nhiều quốc gia như Mỹ, Hàn Quốc, các nước Trung Đông... Dự kiến nguồn vốn vay và huy động từ hợp tác **từ 500 đến 1.500 tỷ**
- Năm 2026, SAIGONTEL cũng tiếp tục triển khai kế hoạch **tăng vốn** thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để huy động nguồn vốn khoảng **trên 1.400 tỷ đồng** để thực hiện đầu tư vào các dự án tiềm năng, trong đó có dự án dự kiến có thể đi vào kinh doanh ngay sau khi được đầu tư.

Trong thời gian hoạt động kinh doanh vừa qua, SAIGONTEL luôn đảm bảo uy tín trong việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với các tổ chức tín dụng. Đó là tiền đề vững chắc để công ty có thể đạt được các thỏa thuận thu xếp vốn với các ngân hàng, các tổ chức tài chính và các nhà đầu tư. SAIGONTEL đặt kế hoạch huy động **tổng 2.000-3.000 tỷ đồng** để đáp ứng các nhu cầu đầu tư của công ty.

c. Các cam kết về kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2026

Với các dự án đang triển khai cùng với nhu cầu thực tế của thị trường đối với các sản phẩm bất động sản khu công nghiệp, khu đô thị, dịch vụ. Ban điều hành xây dựng kế hoạch kinh doanh của SAIGONTEL trong năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu hợp nhất	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch Năm 2026	Tăng trưởng
Tổng doanh thu	1.855 tỷ đồng	2.000 tỷ đồng	8%
Lợi nhuận trước thuế	499,9 tỷ	500 tỷ	0%

Năm 2026, SAIGONTEL đặt kế hoạch doanh thu hợp nhất đạt 2.000 tỷ đồng, tăng 8% so với kết quả năm 2025 và kế hoạch lợi nhuận 500 tỷ đồng, tương đương kết quả đạt được năm 2025.

Như đã trình bày ở trên, trong năm 2026 SAIGONTEL đặt kế hoạch thực hiện đầu tư nhiều dự án và với kế hoạch huy động vốn để thực hiện các dự án này trong bối cảnh lãi suất vay tăng cao khiến cho chi phí tài chính dự kiến năm 2026 của công ty gia tăng ảnh hưởng biên lợi nhuận năm của công ty, tuy nhiên SAIGONTEL vẫn đặt mục tiêu duy trì mức lợi nhuận bằng với năm 2025



Trên đây là báo cáo về kế hoạch kinh doanh trong năm 2026.

Kính trình Đại hội Cổ đông Thường niên xem xét, thảo luận và thông qua.

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, chúng tôi xin gửi đến quý vị đại biểu, quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐẶNG THÀNH TÂM





TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH SỐ 01

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;
 - Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (“ĐHĐCĐ”) thông qua các nội dung sau:

NỘI DUNG 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm.

NỘI DUNG 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025

Nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm.

NỘI DUNG 3: Thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm.

NỘI DUNG 4: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm.



Một số nội dung quan trọng về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, phương án trích lập quỹ và chia cổ tức như sau:

STT	Chỉ tiêu (hợp nhất)	Đvt	Thuyết minh	Số liệu (đồng)
1	Doanh thu thuần	Đồng	1	1.855.192.764.159
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	499.953.402.744
3	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Đồng	3	327.165.138.939
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	0
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	332.815.264.329
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 0%	Đồng	6 = 5x0%	0
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 0%	Đồng	7 = 5x0%	0
8	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	8	0
9	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	9 = 5-6-7-8	332.815.264.329
10	Chi trả cổ tức	Đồng	10 = 0%	0
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước chuyển sang năm nay	Đồng	11	341.094.869.726
12	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	Đồng	12 = 9-10+11	673.910.134.055

Một số nội dung quan trọng của kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu (hợp nhất)	Đvt	TH 2025	KH 2026	
				Giá trị	Tăng trưởng
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.855	2.000	8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	500	500	0%

Nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm.

NỘI DUNG 5: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được Hội đồng quản trị theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.saigontel.vn> ngày 25/03/2026 bao gồm:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2025:



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
Trụ sở chính: Lô 46 Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028.3715 9909 Fax: 028.5437 1074 Website: www.saigontel.com

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	5.138.598.257.390
2	Vốn chủ sở hữu	2.144.765.708.382
	Trong đó:	
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.480.035.180.000
2.2	Cổ phiếu quỹ	(3.100.000)
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	665.198.748.182
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	1.658.626.721.374
4	Tổng chi phí ^(*)	137.364.035.918
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	496.451.939.020
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	334.705.917.230

^(*)Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý DN và Chi phí khác

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	7.648.214.108.512
2	Vốn chủ sở hữu	2.418.584.102.137
	Trong đó:	
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.480.035.180.000
2.2	Cổ phiếu quỹ	(3.100.000)
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	673.910.134.055
2.4	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	(5.650.125.390)
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	1.904.575.360.860
4	Tổng chi phí ^(*)	189.647.816.699
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	499.953.402.744

STT	CHI TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	327.165.138.939

(*) Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý DN và Chi phí khác

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC.

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, quý cổ đông xem tại Website: <http://www.saigontel.vn> được công bố thông tin tại phần “Báo cáo tài chính” ngày 25/03/2026

NỘI DUNG 6: Thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

Căn cứ đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo danh sách như sau:

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC (MOORE AISC);
- (2) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS);
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C);
- (4) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- (5) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y);
- (6) Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- (7) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- (8) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV).

Kính trình ĐHCĐ thông danh sách công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

NỘI DUNG 07: Thông qua vấn đề thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Đặng Thành Tâm: không nhận thù lao.
- Thành viên Hội đồng quản trị - Bà Nguyễn Thị Kim Thanh: 156.000.000 đồng;
- Thành viên Hội đồng quản trị - Bà Nguyễn Cẩm Phương: 156.000.000 đồng;
- Thành viên Hội đồng quản trị - Bà Hồ Thị Kim Oanh: 156.000.000 đồng;
- Thành viên Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Thanh Thái: 156.000.000 đồng;
- Trưởng Ban kiểm soát – Ông Nguyễn Đức Thuận: 144.000.000 đồng;
- Thành viên Ban kiểm soát – Bà Sú Ngọc Bích: 120.000.000 đồng;



- Thành viên Ban kiểm soát -- Bà Lê Thị Kim Nhung: 120.000.000 đồng.

Tổng số tiền thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã chi năm 2025 là 1.008.000.000 đồng - trong hạn mức 1.200.000.000 đồng/ năm đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

2. Thù lao các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Tổng số tiền thù lao của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị đã chi năm 2025: 474.000.000 đồng – trong hạn mức: 600.000.000 đồng/ năm đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

3. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và các Tiểu ban thuộc HĐQT năm 2026

HĐQT, BKS và các Tiểu ban trực thuộc HĐQT xin kính trình ĐHCĐ về Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và các Tiểu ban thuộc HĐQT năm 2026 dự kiến:

Tổng chi phí thù lao HĐQT và BKS: 1.200.000.000 đồng/năm

Tổng chi phí thù lao các tiểu ban thuộc HĐQT: 600.000.000 đồng/năm

Ngân sách hoạt động khác: 200.000.000 đồng/năm.

NỘI DUNG 08: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

Tính đến thời điểm 31/12/2025, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

Theo báo cáo tài chính hợp nhất:

- Tổng Doanh thu năm 2025: 1.855.192.764.159 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025: 327.165.138.939 đồng

Theo báo cáo tài chính riêng của Công ty:

- Tổng Doanh thu năm 2025: 1.638.085.243.538 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025: 334.705.917.230 đồng

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025: 673.910.134.055 đồng

Trong những năm qua, hoạt động kinh doanh của Công ty đang có những bước phát triển an toàn và vững chắc tạo tiền đề cho những phát triển đột phá trong tương lai. Trong năm 2025, Công ty đã có được lợi nhuận sau thuế chưa phân phối khoảng 674 tỷ đồng. Để thực hiện tốt nhất kế hoạch đặt ra thì nhu cầu vốn trong năm 2026 là rất lớn, vì vậy, HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua Phương án giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để tái đầu tư, bổ sung vào vốn lưu động cho Công ty và ủy quyền cho HĐQT quyết định việc sử dụng nguồn lợi nhuận tích lũy chưa phân phối trên vào các kế hoạch thanh toán nợ, đầu tư, kinh doanh tùy vào từng thời điểm nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG THÀNH TÂM



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH 02**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG SÀI GÒN****Nội dung 9: THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN PHƯƠNG ÁN
CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản luật hướng dẫn;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản luật hướng dẫn;
- Luật số 56/2024/QH15 thông qua ngày 29/11/2024 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn
- Tình hình thực tế.

Kính gửi Quý Cổ đông! Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn (“HĐQT”) xin gửi lời chào trân trọng tới các Quý Cổ đông.

Như đã thông tin ở Báo cáo HĐQT, do tiến độ tăng vốn năm 2025 bị ảnh hưởng bởi các biến động xoay quanh thị trường Chứng khoán Việt Nam trong thời gian vừa qua và các văn bản luật mới có hiệu lực, do vậy HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Hủy bỏ phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025.
2. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn năm 2026 như sau:
 - 2.1. Thông tin cổ phiếu chào bán

1.	Cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Sài Gòn
2.	Loại cổ phần	:	Cổ phần phổ thông
3.	Mã chứng khoán	:	SGT
4.	Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần
5.	Vốn điều lệ trước khi chào bán	:	1.480.035.180.000 đồng
6.	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	:	148.003.518 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi tám triệu, ba nghìn năm trăm mười tám cổ phiếu)
7.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	148.003.208 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi tám triệu ba nghìn hai trăm linh tám cổ phiếu)
8.	Số lượng cổ phiếu quỹ	:	310 cổ phiếu (Ba trăm mười cổ phiếu).
9.	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	:	148.003.208 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi tám triệu ba nghìn hai trăm linh tám cổ phiếu);
10.	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá)	:	1.480.032.080.000 đồng (Một nghìn bốn trăm tám mươi tỷ ba mươi hai triệu tám mươi nghìn đồng)
11.	Số lượng cổ phiếu dự kiến sau chào bán	:	296.006.726 cổ phiếu
12.	Vốn điều lệ sau khi chào bán cổ phiếu	:	2.960.067.260.000 đồng
13.	Tỷ lệ thực hiện quyền	:	1:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới)

14.	Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành) dự kiến	:	100%
15.	Đối tượng chào bán	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để đảm bảo khả năng thực hiện phương án chào bán và triển khai phương án chào bán thành công.
16.	Phương thức chào bán	:	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua tại ngày chốt danh sách cổ đông
17.	Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phiếu
18.	Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có)	:	Số lượng cổ phiếu do các cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, không nộp tiền mua sẽ (i) được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các nhà đầu tư khác trong nước do HĐQT quyết định bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, với giá bán không thấp hơn giá đã chào bán; hoặc (ii) được hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán theo quyết định của HĐQT. Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư không phân phối hết sẽ được hủy bỏ. Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.
19.	Chuyển nhượng quyền mua	:	Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua của mình cho nhà đầu tư trong nước khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba).
20.	Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.

			Sổ cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu được HĐQT phân phối cho các nhà đầu tư có nhu cầu sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
21.	Phương án đảm bảo đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	:	Chỉ phân phối cho cổ đông hiện hữu theo đúng tỷ lệ phân bổ quyền họ được mua; Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các nhà đầu tư trong nước; Đối với số cổ phiếu không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu: Công ty không thực hiện phân phối cho Nhà đầu tư nước ngoài; HĐQT có trách nhiệm giám sát thực hiện để đảm bảo đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.
22.	Thời gian thực hiện	:	Sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng. Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật.
23.	Lưu ký và niêm yết bổ sung	:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm thành công sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo quy định hiện hành.

2.2. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: **1.480.032.080.000 đồng**. Theo đó Công ty sử dụng tiền thu được cho các mục đích trình bày dưới đây, với nguyên tắc ưu tiên thứ tự từ trên xuống dưới.

- Thanh toán các khoản nợ vay nhằm nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực về tài chính cho công ty;
- Tăng quy mô hoạt động đầu tư, mua cổ phần, đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết.

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ
-----	----------	--------------------------------	-------

1	Thanh toán các khoản nợ vay (*)	718.032.080.000	48,5%
2	Đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Tăng Trưởng Xanh Việt Nam	762.000.000.000	51,5%
Tổng cộng		1.480.032.080.000	100%

(*) Danh mục các khoản Nợ vay dự kiến sẽ thanh toán như sau:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)
1	Công ty TNHH MTV PTĐT Tràng Cát	411.326.000.000
2	Công ty CP Đầu tư Phát triển Long An	110.622.000.000
3	Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đức Hòa	56.173.000.000
4	CTCP Tập đoàn Đầu tư Và Phát triển Hưng Yên	55.478.000.000
5	Công Ty Cổ phần Phân phối và Dịch vụ SaiGonTel	35.695.010.000
6	Công ty CP Phát triển Đô thị Sài Gòn Tây Bắc	27.222.000.000
7	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Công Nghệ Cao SaiGonTel	21.397.070.000
Tổng cộng		718.032.080.000

Nguồn vốn phân bổ cho mỗi mục đích nêu trên có thể được thay đổi, điều chỉnh/luân chuyển linh động trong các hoạt động, mục đích sử dụng vốn của của Công ty để phù hợp với tình hình tại thời điểm phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại thời điểm phát hành, thời điểm sử dụng vốn tăng thêm, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn theo quy định của pháp luật và báo cáo lại cho ĐHĐCĐ.

2.3. Sửa đổi Điều lệ công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh

Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện sửa đổi Điều lệ công ty cho phù hợp với mức vốn mới và thay đổi vốn đăng ký kinh doanh theo quy định hiện hành.

2.4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu trên bao gồm:

- Thực hiện phương án phát hành chi tiết và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký phát hành theo yêu cầu của UBCKNN (nếu cần).
- Quyết định chi tiết nội dung phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan về mục đích, phương án sử dụng vốn này (nếu có).
- Hội đồng quản trị chỉ được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi được sự chấp thuận/giấy phép chào bán cổ phiếu của UBCKNN.
- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành theo phương án ở trên tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà Hội đồng Quản trị thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành theo phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phê duyệt nêu trên.
- Trong trường hợp tiền thu được từ việc phát hành không đủ hoặc do thời gian thực hiện việc phát hành kéo dài dẫn đến tiền thu từ đợt phát hành không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

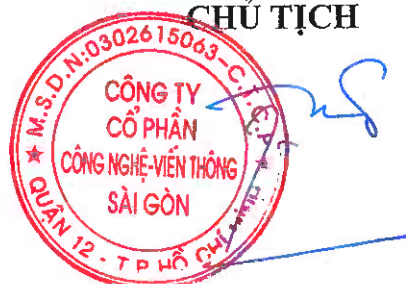
Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Quý cổ đông;
- UBCKNN, HOSE (báo cáo);
- Thành viên HĐQT; BKS (G/sát);
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐẶNG THÀNH TÂM





TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH SỐ 03

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (“ĐHĐCĐ”) thông qua các nội dung sau:

NỘI DUNG 10: Thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh

Trong tình hình phát triển kinh tế hiện nay, Saigontel mong muốn được thu hút nhiều nhà đầu tư nước ngoài nên trong năm 2026 Công ty dự kiến sẽ nộp hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài nhằm tạo điều kiện để nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận, đồng thời cập nhật ngành nghề kinh doanh theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 về Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

- Loại bỏ, bổ sung cập nhật một số ngành nghề kinh doanh quy định tại Điều 4 Điều lệ hiện hành như sau:

Danh sách ngành nghề kinh doanh loại bỏ		Danh sách ngành nghề kinh doanh bổ sung cập nhật và sửa đổi		Lý do
Mã ngành loại bỏ	Tên ngành loại bỏ	Mã ngành cập nhật	Tên ngành cập nhật	
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác			Không còn nhu cầu hoạt động

	<i>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị ngành viễn thông.</i>			
4299	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p><i>Chi tiết: - Xây dựng công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu đường, thủy lợi, công trình điện đến 35 KV.</i></p> <p>- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</p>	4299	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p><i>Chi tiết: - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</i></p>	Không còn nhu cầu hoạt động
4651	<p>Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</p> <p><i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ "Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu,</i></p>	4651	<p>Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</p> <p><i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ "Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân</i></p>	Cập nhật theo Quyết định 36 /2025 /QĐ-TTg



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Trụ sở chính: Lô 46 Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.3715 9909 Fax: 028.5437 1074 Website: www.saigontel.com

	<i>quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua ché biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết")</i>		<i>phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua ché biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết")</i>	
9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>		Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính , thiết bị thông tin và truyền thông <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính, thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>	Cập nhật theo Quyết định 36 /2025 /QĐ-TTg
9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc <i>Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo hành thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>	9510		
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học.</i>	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học.</i>	Cập nhật theo Quyết định 36 /2025 /QĐ-TTg

	Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.		Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.	
5820	Xuất bản phần mềm <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>	5829	Xuất bản phần mềm khác <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>	Cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	Cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
6312	Công thông tin <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>	Cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	
3314	Sửa chữa thiết bị điện	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Trụ sở chính: Lô 46 Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.3715 9909 Fax: 028.5437 1074 Website: www.saigontel.com

	<i>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>		<i>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	
7020	Hoạt động tư vấn quản lý <i>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác <i>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>(trừ hoạt động đấu giá)(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng <i>(trừ hoạt động đấu giá)(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	
3512	Truyền tải và phân phối điện <i>(không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.</i>	3513	Truyền tải và phân phối điện <i>(không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.</i>	

2. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ công ty: Điều lệ Công ty sẽ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty tương ứng với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh nêu tại Mục 1.

“1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Mã ngành	Tên ngành
01	5629	Dịch vụ ăn uống khác - Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
02	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống - (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).
03	5829	Xuất bản phần mềm khác <i>Chi tiết: sản xuất phần mềm (trừ xuất bản phẩm theo luật xuất bản)</i>
04	6190	Hoạt động viễn thông khác - Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý số liệu, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử (không kinh doanh đại lý truy nhập - truy cập internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông (không có hạ tầng mạng)
05	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác <i>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.</i>
06	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan
07	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác <i>(trừ hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</i>
08	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>
09	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện <i>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>





CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
Trụ sở chính: Lô 46 Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028.3715 9909 Fax: 028.5437 1074 Website: www.saigontel.com

10	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước - (không hoạt động tại trụ sở)
11	4321	Lắp đặt hệ thống điện - (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
12	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Chi tiết: Lắp đặt vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
13	4651	Bán buôn máy tính , thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>Chi tiết: Mua bán máy vi tính, mua bán phần mềm (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết”)</i>
14	4652 (Chính)	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông - Chi tiết: Mua bán thiết bị điện – điện tử, mua bán vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin, mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet. (Loại trừ “Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ khỏi phạm vi cam kết ”)
15	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại - Chi tiết: tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức sự kiện, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, lễ hội (không thực hiện các hiệu ứng

		cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)
16	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: dịch vụ giữ xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)
17	9510	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông <i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính, thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)</i>
18	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không thực hiện “Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng”)
19	7310	Quảng cáo
20	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Chi tiết: thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; hoạt động trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng).
21	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí - (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)
22	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
23	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa - Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (trừ các sản phẩm thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)
24	8531	Đào tạo sơ cấp



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Trụ sở chính: Lô 46 Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.3715 9909 Fax: 028.5437 1074 Website: www.saigontel.com

25	8532	Đào tạo trung cấp - (không hoạt động tại trụ sở)
26	8533	Đào tạo cao đẳng - (không hoạt động tại trụ sở)
27	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (trừ hoạt động đầu giá) (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
28	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)
29	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng và thiết kế kiến trúc công trình dân dụng. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng. Lập dự án đầu tư (báo cáo tiền khả thi, khả thi). Lập tổng dự toán và dự toán công trình. Đánh giá sự cố, lập phương án xử lý. Khảo sát địa hình công trình. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cấp thoát nước công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ Thiết kế cấp nước công trình xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình - Tư vấn đấu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).
30	7710	Cho thuê xe có động cơ
31	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
32	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống;
33	3512	Truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng; Hoạt động của các trung gian hoặc đại lý điện mà sắp xếp việc mua bán điện thông qua hệ thống phân phối thực hiện bởi người khác.

026
CÔNG
CỔ PH
NGHỆ-V
SÀI G
7.P.H

34	3700	Thoát nước và xử lý nước thải - Chi tiết: Bảo dưỡng và làm sạch cống rãnh và ống dẫn; Xử lý nước thải (gồm nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp, nước thải từ bể bơi) bằng các qui trình vật lý, hóa học và sinh học như pha loãng, lọc qua màn chắn, qua bộ lọc, kết tủa; Làm rỗng và làm sạch các bể chứa nước thải và bể chứa bị nhiễm khuẩn, sử dụng các hóa chất vệ sinh;
35	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác
36	4101	Xây dựng nhà để ở
37	4102	Xây dựng nhà không để ở
38	4211	Xây dựng công trình đường sắt
39	4212	Xây dựng công trình đường bộ
40	4221	Xây dựng công trình điện - (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)
41	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
42	4229	Xây dựng công trình công ích khác
43	4311	Phá dỡ - (trừ phá dỡ tàu biển, và không sử dụng mìn, thuốc nổ trong hoạt động phá dỡ)
44	4312	Chuẩn bị mặt bằng - (không sử dụng mìn, thuốc nổ)
45	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học</i>
Ngành nghề chưa có mã		Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.





CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
Trụ sở chính: Lô 46 Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028.3715 9909 Fax: 028.5437 1074 Website: www.saigontel.com

3. ĐHĐCĐ giao cho Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành sau khi có quyết định của ĐHĐCĐ thông qua.

Trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng ý cho Người đại diện theo pháp luật trích nội dung liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh thành bản sao theo mẫu phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

4. Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được sửa đổi, điều chỉnh hồ sơ đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với quy định pháp luật và điều chỉnh Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp kết quả hồ sơ đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐẶNG THÀNH TÂM

